Số: 522/BC-UBND
Thời gian ký: 2026-11-10T17:10:39+07:00

Phụ lục số 01:

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ THEO CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 11-CTR/TU NGÀY 16/3/2026 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH ĐƯỢC CỤ THỂ HOÁ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 889/QĐ-UBND NGÀY 30/3/2026 CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / 11 /2026 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
I	**Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và huy động nguồn lực phát triển nhanh, bền vững**							
1	Tiếp tục có giải pháp nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền triệt để phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp.	Kế hoạch, chương trình, văn bản	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	Quý I/2026	Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh; Công văn số 4666/UBND-NV ngày 09/4/2026		
2	Xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức làm cơ sở để xác định, giao và quản lý biên chế.	Đề án, Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	Ngay khi có hướng dẫn của Trung ương		Đã hoàn thành phê duyệt đề án vị trí việc làm công chức (các xã, phường và các sở ban ngành) Hiện nay đang thực hiện phê duyệt đề án vị trí việc làm viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định mới phù hợp với phân cấp tại địa phương	
3	Tổng rà soát, phân loại cụ thể các vướng mắc về các lĩnh vực của ngành nông nghiệp và môi trường	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2026		Đang tham mưu	
4	Báo cáo rà soát, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định Luật Đầu tư	Văn bản chỉ đạo xử lý của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Đã báo cáo UBND tỉnh các dự án, công trình tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh, đề xuất cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cập nhật trên Hệ thống 751 (tại Văn bản số 1832/STC-HTQLĐT ngày 10/3/2026); tình hình triển khai thực hiện các dự án nông lâm nghiệp sử dụng đất lâm nghiệp (Báo cáo số 272/BC-STC ngày 07/5/2026); phối hợp báo cáo tình hình thu hút đầu tư trong lĩnh vực chăn nuôi trên địa bàn tỉnh (tại Văn bản số 3486/STC-HTQLĐT ngày 24/4/2026); tình hình thực hiện các dự án năng lượng (tại Báo cáo 145/BC-STC ngày 09/3/2026); kết quả rà soát việc triển khai thực hiện các dự án du lịch sử dụng vốn Nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh (150/BC-STC ngày 11/3/2026). Hiện Sở Tài chính đang tiếp tục rà soát báo cáo, đề xuất tháo gỡ, khó khăn cho các dự án khác trên địa bàn tỉnh.		
5	Báo cáo rà soát dự án khó khăn, vướng mắc tại tỉnh Đắk Lắk đề xuất áp dụng các cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 170/2024/QH15	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2026	Sở Tài chính đã tham mưu (tại Công văn số 2280/STC-HTQLĐT ngày 25/3/2026) và UBND tỉnh đã có Công văn số 4691/UBND-ĐTKT ngày 09/4/2026 báo cáo Bộ Tài chính		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
6	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án nông lâm nghiệp sử dụng đất lâm nghiệp đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh	Văn bản chỉ đạo xử lý của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo số 147/BC-STC ngày 10/03/2026 và Báo cáo số 272/BC-STC ngày 07/05/2026 của Sở Tài chính		
7	Rà soát, nghiên cứu, đề xuất Trung ương cho phép tỉnh Đắk Lắk được áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù tương tự các địa phương khác đã được triển khai thực hiện, song song với việc mở rộng việc áp dụng Nghị quyết số 72/2022/QH15 trên phạm vi toàn tỉnh.	Báo cáo đề xuất của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I-II/2027			
8	Báo cáo đề xuất mở rộng Khu kinh tế Nam Phú Yên và được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của khu thương mại tự do để thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng cường liên kết vùng, đặc biệt với Khu kinh tế Vân Phong	Báo cáo đề xuất	Ban Quản lý các Khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2027		Ban quản lý KKT đã xây dựng Tờ trình, trình Sở Nội vụ thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét thành lập Tổ xây dựng cơ chế chính sách đặc thù của tỉnh theo quy định (tại Tờ trình số 35/TTr-KKT ngày 18./5/2026). Sau khi UBND tỉnh thành lập Tổ công tác, Ban quản lý KKT sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất cơ chế chính sách đặc thù phát triển KKT Nam Phú Yên và tăng cường liên kết vùng Bắc Vân Phong (Khánh Hòa) đảm bảo tiến độ được giao.	
9	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III/2026	Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 05/10/2026 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		UBND tỉnh đồng ý chủ trương tách tham mưu 03 đề án tại Công văn số 9971/UBND-KGVX, ngày 03/7/2026 của UBND tỉnh: chuyển Quý II/2026 sang Quý III/2026
10	Ban hành quy định chính sách khuyến khích đầu tư phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Nghị quyết của HĐND tỉnh/Quyết định của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Bộ VHTTDL ban hành		Đang nghiên cứu tham mưu, chờ văn bản của Trung ương	
11	Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa gắn với bảo tồn di sản	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Bộ VHTTDL ban hành		Đang nghiên cứu tham mưu chờ Bộ VHTTDL ban hành	
12	Đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để phát triển các mô hình kinh tế mới, các động lực tăng trưởng mới	Báo cáo đề xuất	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II/2026	UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 8128/UBND-ĐTKT ngày 06/6/2026 về cơ chế "Luồng xanh" giải quyết TTHC lĩnh vực đầu tư		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
13	Rà soát, đánh giá hiệu quả các dự án liên quan đến các công ty nông, lâm nghiệp và đề xuất giải pháp xử lý dứt điểm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý II/2026	Đảng ủy UBND tỉnh đã có Báo cáo số 288-BC/ĐU, ngày 24/3/2026 trình BTV TU xem xét, cho ý kiến về tình hình triển khai các dự án nông, lâm nghiệp sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh		
14	Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh	Đề án của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026	Tờ trình số 371/TTr-STC ngày 22/8/2026 của Sở Tài chính		
15	Báo cáo đánh giá rõ ràng, cụ thể về kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, chỉ rõ những điểm nghẽn, bất cập và đề xuất giải pháp tháo gỡ.	Báo cáo	Sở Tài chính	Các cơ quan đơn vị liên quan	Sau khi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố kết quả PCI năm 2025 và Ban hành bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Báo cáo số 303/BC-STC ngày 20/05/2026 của Sở Tài chính		
II	**Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính**							
2.1	***Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô và tăng cường huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phát triển***							
16	Tổ chức điều hành, thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo thu đúng, thu đủ; chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả.	Chỉ thị, Văn bản chỉ đạo	Sở Tài chính	Thuế tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Thường xuyên	Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 05/02/2026 về tăng cường các biện pháp thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2026		
17	Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết của Trung ương về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên		Đang tham mưu	

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
18	Chỉ đạo triển khai các biện pháp tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh khu vực 11	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên	NHNN Chi nhánh Khu vực 11 đã ban hành nhiều văn bản triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thống đốc NHNN và của tỉnh về điều hành tiền tệ, tín dụng, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng. Bên cạnh đó, NHNN Chi nhánh Khu vực 11 triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế nhà nước và các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh; thúc đẩy tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng kinh tế; tổ chức phổ biến, trao đổi các giải pháp tín dụng đối với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và ESG, góp phần định hướng dòng vốn vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và phát triển bền vững.		
19	Tổ chức các Hội nghị kết nối ngân hàng – doanh nghiệp định kỳ	Hội nghị	Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh khu vực 11	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Định kỳ 02 lần/năm	NHNN Chi nhánh Khu vực 11 tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp như hội nghị, làm việc và đối thoại trực tiếp; đến ngày 31/3/2026, các tổ chức tín dụng đã tổ chức 09 hội nghị, buổi làm việc, đối thoại. Ngành Ngân hàng đồng thời tích cực tham gia các hội nghị đối thoại, tiếp xúc cử tri, xúc tiến đầu tư và các hoạt động kết nối doanh nghiệp do tỉnh tổ chức; kịp thời tiếp nhận, phối hợp xử lý, trả lời các kiến nghị, đề xuất liên quan đến tín dụng và hoạt động ngân hàng của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và địa phương.		
20	Tăng cường công tác đấu tranh chống gian lận thương mại, bảo vệ người tiêu dùng và ổn định thị trường trong tình hình mới.	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên	Kế hoạch số 45/KH-BCĐ389 ngày 01/4/2026 của Ban Chỉ đạo 389; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tăng cường thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
2.2	***Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa***							
21	Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Quy hoạch tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26/5/2026 về thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
22	Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2026-2030, trong đó lưu ý có giải pháp huy động hiệu quả nguồn lực, các động lực tăng trưởng mới, chú trọng đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng theo yêu cầu.	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/8/2026 của HĐND tỉnh		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
23	Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026		Sở Tài chính đã mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030 (dự kiến vào Kỳ chuyên đề vào tháng 10/2026). Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, Sở Tài chính sẽ khẩn trương hoàn thiện và xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định	
24	Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2030	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 24/6/2026 về phê duyệt Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Đắk Lắk (đợt 1)		
25	Hướng dẫn về trình tự thực hiện dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh	Tài liệu hướng dẫn	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Sở Tài chính đã tham mưu UBND tại Công văn số 10031/STC-HTQLĐT ngày 16/9/2026; UBND tỉnh ban hành Công văn số 16412/UBND-ĐTKT ngày 14/10/2026 để triển khai		
26	Xây dựng Nghị quyết, kế hoạch về tiếp tục xây dựng và phát triển khu vực Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Kết luận 67-KL/TW ngày 16/12/2019 của Bộ Chính trị; các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 72/2022/QH15 và Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội tại các xã, phường mới được thành lập tương ứng.	Nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Tờ trình số 184/TTr-STC ngày 28/5/2026 của Sở Tài chính		
27	Xây dựng đề án, kế hoạch của tỉnh nhằm nâng cao đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng	Kế hoạch, Đề án của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thống kê tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026	Tờ trình số 35/Tr-SKHCN ngày 6/8/2026 của Sở Khoa học và Côn nghệ		
28	Xây dựng Đề án phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 – 2030	Đề án của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thống kê tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Tờ trình số 288/TTr-SKHCN ngày 14/9/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ		
29	Xây dựng Chương trình về cơ cấu lại các ngành sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị gia tăng cao.	Chương trình của Tỉnh ủy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026		Đang tham mưu	Đã hoàn thiện dự thảo đang xin ý kiến các đơn vị có liên quan.

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
30	Kế hoạch Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Kế hoạch của Tỉnh ủy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 22/4/2026		
31	Chương trình Phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình của Tỉnh uỷ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý II/2026			Đang thực hiện báo cáo giải trình các nội dung theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 13446/UBND-NNMT ngày 26/8/2026
32	Đề án Phát triển thủy lợi phục vụ phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045	Đề án	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý III/2026			
33	Đề án Phát triển thủy lợi phục vụ phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý IV/2026			
34	Đề án phát triển ngành nghề nông thôn gắn với bảo tồn và phát triển làng nghề trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Đề án của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sau khi Chính phủ ban hành cơ chế cho giai đoạn 2026-2030			Hiện nay Chính phủ chưa ban hành cơ chế, chính sách giai đoạn 2026-2030
35	Đề án phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Đề án của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sau khi Chính phủ ban hành cơ chế cho giai đoạn 2026-2030			Hiện nay Chính phủ chưa ban hành cơ chế, chính sách giai đoạn 2026-2030
36	Đề án phát triển chuỗi giá trị ngành hàng các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Đề án của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sau khi Chính phủ ban hành cơ chế cho giai đoạn 2026-2030			Hiện nay Chính phủ chưa ban hành cơ chế, chính sách giai đoạn 2026-2030
37	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý II/2026	Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh		
38	Nghiên cứu giải pháp, hỗ trợ phát triển thương hiệu cà phê Buôn Ma Thuột, tôm hùm Phú Yên và các thương hiệu có tiềm năng và lợi thế của tỉnh	Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý III/2026		Đang thực hiện	

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
39	Đề xuất UBND tỉnh việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng "Đề án phát triển thương hiệu thành phố Buôn Ma Thuột trở thành "Thành phố cà phê của thế giới" phát triển du lịch theo hướng sinh thái, khai thác các giá trị văn hóa địa phương gắn với các di tích quốc gia" gắn với phát triển đô thị Buôn Ma Thuột.	Văn bản chỉ đạo, báo cáo của UBND tỉnh	UBND phường Buôn Ma Thuột	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý II/2026	Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 16/06/2026 của UBND tỉnh về Chương trình hành động Chiến lược "Buôn Ma Thuột - Thủ cà phê ngon nhất thế giới" giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035		
40	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về cơ cấu lại các ngành sản xuất công nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị gia tăng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2026		Sở Công Thương đang lấy ý kiến góp ý tại Công văn số 4080/SCT-QLCN ngày 07/10/2026 về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết cơ cấu lại các ngành công nghiệp	
41	Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
42	Nghiên cứu, xây dựng chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính về nội dung, mức chi theo Nghị định số 235/2025/NĐ-CP			
43	Xây dựng kế hoạch, văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về "Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".	Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2025 (Đã hoàn thành)	(1) Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 18/12/2025 của Tỉnh ủy; (2) Nghị quyết số 223/NQ-UBND ngày 15/04/2026 của UBND tỉnh		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
44	Lập Đề án điều chỉnh phạm vi, ranh giới Khu kinh tế Nam Phú Yên.	Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Ban Quản lý các Khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quý II đến quý III/2026		Hiện UBND tỉnh đã phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và Dự toán lập Đề án Mở rộng ranh giới Khu kinh tế Nam Phú Yên tại Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 10/07/2026, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên đã phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Đề án Mở rộng ranh giới Khu kinh tế Nam Phú Yên (tại Quyết định số 166/QĐ-KKT ngày 15/07/2026). Đơn vị tư vấn đã báo cáo phương án điều chỉnh cho Lãnh đạo Ban Quản lý các Khu kinh tế và các KCN, dự kiến đăng ký bào cáo Lãnh đạo Tỉnh trong tháng 10/2026	
45	Lập Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Khu kinh tế Nam Phú Yên	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Ban Quản lý các Khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hoàn thành quý IV/2027		BQL KKT đã trình Sở Xây dựng thẩm định điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung Khu kinh tế Nam Phú Yên; Sở Xây dựng đã tổ chức thẩm định, hiện Ban Quản lý đã báo cáo Sở Xây dựng về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên (tại Báo cáo số 152/BC-KKT ngày 13/7/2026) để Sở Xây dựng thẩm định lại trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.	

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
46	Tổ chức lập hoàn thành các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng thuộc Khu kinh tế Nam Phú Yên	Quy hoạch được phê duyệt	Ban Quản lý các Khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hoàn thành quý IV/2026		Đã hoàn thành Đồ án KCN Hoà Xuân Đông và KCN Hoà Xuân Tây (tại Quyết định số 83/QĐ-KKT ngày 20/4/2026) và UBND tỉnh đã phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu đô thị mới Nam TP. Tuy Hòa tỷ lệ 1/2.000 tại Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 14/8/2026. Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên đã trình UBND tỉnh phê duyệt: (1) Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Tổ hợp du lịch vịnh Vũng Rô - đảo Hòn Nưa (khoảng 400ha); (2) Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung Khu kinh tế Nam Phú Yên. Hiện nay BQL đang chuẩn bị trình lại Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Trung tâm logistics gắn với cảng cạn ICD và vùng phụ cận thuộc Khu kinh tế Nam Phú Yên.	
47	Xây dựng Kế hoạch phát triển khu kinh tế Nam Phú Yên và các Khu công nghiệp giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Ban Quản lý các Khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hoàn thành quý III/2026		Ban Quản lý có Công văn số 1101/KKT-KHĐT ngày 22/8/2026 về việc rà soát, bổ sung nội dung hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện phương án phát triển các KKT và các KCN trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030 gửi UBND tỉnh. Hiện UBND tỉnh đang lấy ý kiến góp ý các ngành về dự thảo Kế hoạch.	
48	Xây dựng Danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào Khu kinh tế Nam Phú Yên và các khu công nghiệp giai đoạn 2026 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh	Ban Quản lý các Khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hoàn thành quý II/2026	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 24/6/2026 về phê duyệt Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Đắk Lắk (giai đoạn 1)		
49	Xây dựng Chương trình tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn.	Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	Chương trình số 21-CTr/TU ngày 30/7/2026 của Tỉnh ủy		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
50	Xây dựng Đề án phát triển du lịch giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Đề án của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có báo cáo số 687/BC-SVHTTDL ngày 28/10/2026 Báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ quảng bá, phát triển thương hiệu và Đề án phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050	
51	Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Đắk Lắk	Đề án, kế hoạch, quyết định… của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026 (Tháng 8/2026)		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 154/KH-SVHTTDL ngày 30/6/2026 về Xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu du lịch. Hiện nay, Sở đang phối hợp với đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch đảm bảo tiến độ đề ra.	UBND tỉnh đã có Công văn 9971/UBND-KGVX ngày 03/7/2026 của UBND tỉnh thống nhất gia hạn vào tháng 8/2026.
52	Lập bản đồ số hoá các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá, danh lam thắng cảnh phục vụ công tác quản lý, bảo tồn, khai thác bền vững.	Quyết định, Đề án của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 243/KH-SVHTTDL ngày 18/10/2026 triển khai dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	
53	Xây dựng Đề án phát triển đô thị đến năm 2030, định hướng đến năm 2050	Đề án của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026		- Công văn số 12853/UBND-CNXDngày 18/08/2026 của UBND tỉnh vềchủ trương xây dựng Chương trìnhphát triển đô thị tỉnh Đắk Lắk đếnnăm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; - Sở Xây dựng đã ban hành Côngvăn số 9089/SXD-QHKT ngày09/10/2026 giao Ban QLNV lập cácđồ án quy hoạch đô thị và nông thônđể triển khai thực hiện tham mưu	
54	Báo cáo đề xuất Bộ Xây dựng cập nhật, bổ sung quy hoạch tuyến đường sắt Tuy Hòa – Buôn Ma Thuột vào Quy hoạch mạng lưới đường sắt quốc gia để sớm đầu tư xây dựng dự án	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Được cập nhật trong Quy hoạch tỉnh. Theo Luật Đường sắt thì không phải cập nhật trong Quy hoạch mạng lưới đường sắt quốc gia		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
55	Ban hành Chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước	Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Chương trình số 15-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW. Hiện nay, Sở Tài chính đã có Tờ trình số 146/TTr-STC ngày 08/05/2026 về việc ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 24 tháng 04 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn tỉnh		
56	Tham mưu Nghị quyết của HĐND tỉnh và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2026 - 2030.	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026			Sở Tài chính đang dự thảo Văn bản xin chủ trương
57	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của HĐND tỉnh về nội dung, chính sách hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Luật Hỗ trợ DNNVV sửa đổi được ban hành			Hiện nay TW chưa ban hành Luật Hỗ trợ DNNVV, do đó sau khi Trung ương ban hành chính sách Sở Tài chính sẽ chủ động báo cáo tham mưu cho đảm bảo quy định
58	Tổ chức thực hiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành cho kinh tế tư nhân.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên	- Báo cáo số 366/BC-UBND ngày 11/8/2026 của UBND tỉnh đề xuất Bộ Tài chính dự toán chi NSNN hỗ trợ DNNVV, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. - Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2027 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
59	Triển khai thực hiện Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên		Hiện nay Thủ tướng chính phủ chưa ban hành Chương trình này.	

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
60	Quy định cụ thể danh mục tài sản công (nhà, đất) cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026	Tờ trình số 490/TTr-STC ngày 12/10/2026 của Sở Tài chính		
61	Triển khai thực hiện Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global)	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định 3351/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 về việc phê duyệt Chương trình vươn ra thị trường quốc tế giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
62	Triển khai văn bản tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và hỗ trợ kịp thời cho người nộp thuế thuộc đối tượng theo quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV.	Văn bản triển khai của Thuế tỉnh	Thuế tỉnh Đắk Lắk	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Thuế tỉnh thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các chính sách thuế mới, chính sách miễn, giảm thuế và thủ tục hành chính về thuế theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính; đã ban hành các văn bản triển khai Nghị định số 373/2025/NĐ-CP, Nghị định số 320/2025/NĐ-CP, Thông tư số 20/2026/TT-BTC và các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý thuế. Ngày 10/6/2026, tổ chức Hội nghị đối thoại, phổ biến chính sách thuế mới năm 2026, kết hợp hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc cho người nộp thuế.		
63	Tổ chức xây dựng, quản lý và sử dụng có hiệu quả mạng lưới tư vấn viên pháp luật của tỉnh nhằm đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật, góp phần triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ DNNVV, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.	Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
III	**Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và xây dựng con người Đắk Lắk thời kỳ mới**							
64	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam	Chương trình, kế hoạch	Sở VHTTDL	Các sở, ngành liên quan	Quý I/2026	Chương trình hành động số 14- CTr/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 23/5/2026 thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
65	Xây dựng Chương trình về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025-2030, định hướng đến 2035.	Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các ban, sở, ngành có liên quan	Quý I/2026	Tích hợp trong Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
66	Xây dựng đề án bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá phi vật thể được UNESCO ghi danh vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể địa diện nhân loại và các di sản văn hoá phi vật thể trong danh mục quốc gia	Đề án của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026	- Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 198/TTr-SVHTTDL ngày 21/07/2026. - Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 thời gian Quý III/2026 (Đã trình tại Tờ trình 273/TTr-SVHTTDL ngày 01/10/2026)		UBND tỉnh đã có Công văn 9971/UBND-KGVX ngày 03/7/2026 thống nhất điều chỉnh tên, tách Đề án chung thành 03 đề án chuyên đề. Hiện đã hoàn thành 02 Đề án và còn 01 Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035; Thời gian trình: Quý IV.
67	Triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử người Đắk Lắk Văn minh - Thân thiện - Mến khách.	Kế hoạch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Tổ chức CT-XH, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 10/3/2026 của UBND tỉnh		
68	Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 044/2025/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 của UBND tỉnh		
69	Xây dựng chính sách đặc thù riêng dành cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định		Sở đã có văn bản xin gia hạn tại Công văn số 1020/SDT-TG ngày 07/5/2026. Nội dung đã được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất nghiên cứu, tham mưu ban hành sau khi Chính phủ ban hành Nghị định tại Thông báo số 191-TB/VPTU ngày 08/6/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy.	Nội dung đã được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất nghiên cứu, tham mưu ban hành sau khi Chính phủ ban hành Nghị định tại Thông báo số 191-TB/VPTU ngày 08/6/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy.
IV	**Phát triển giáo dục, đào tạo, nguồn nhân lực**							
70	Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo	Chương trình, kế hoạch	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2025	- Chương trình số 04-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy Đắk Lắk Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về "Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo" trên địa bàn tỉnh. - Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk Kế hoạch Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
71	Xây dựng Chương trình về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với định hướng phát triển các ngành mũi nhọn của tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với định hướng phát triển các ngành mũi nhọn của tỉnh giai đoạn 2026-2030"		
72	Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026		Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 608/TTr-SNv ngày 09/6/2026. Tuy nhiên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có ý kiến để chính sách được toàn diện cần bổ sung thêm chính sách sử dụng, đào tạo nhân lực chất lượng cao (tại Kết luận số 306-KL/TU ngày 24/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Hiện nay, đang xây dựng bổ sung, hoàn thiện theo quy trình quy định.	
73	Xây dựng hệ thống đánh giá công chức theo KPI, tích hợp dữ liệu kết quả công tác.	Hướng dẫn đánh giá của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi có hướng dẫn của Chính phủ	UBND tỉnh ban hành Công văn số 7527/UBND-NV ngày 28/05/2026 về việc triển khai hệ thống đánh giá theo KPI. Sở Nội vụ đã triển khai Công văn số 3918/SNV-CCVC ngày 30/6/2026 của Sở Nội vụ về việc tổ chức thực hiện đánh giá công chức theo Nghị định số 335/2025/NĐ-CP kể từ ngày 01/7/2026		
74	Đề án phát triển quan hệ lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030	Đề án của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Trung ương ban hành Đề án	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 về việc phê duyệt Đề án Phát triển quan hệ lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030		
75	Xây dựng danh mục các ngành, lĩnh vực chiến lược, trọng điểm, quan trọng của tỉnh cần ưu tiên thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	Đã có báo cáo số 239/BC-SNV ngày 03/6/2026 của Sở Nội vụ đề xuất danh mục các ngành, nghề thuộc lĩnh vực chiến lược, trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2045		
76	Xây dựng Đề án xây dựng trường liên cấp đồng bộ tại các xã biên giới	Đề án của UBND cấp xã	UBND các xã biên giới (Ia Rvê, Ia Lốp, Buôn Đôn, Ea Rốk, Ea Bung)	Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan	Quý II/2026	- Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của UBND xã Buôn Đôn. - Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 18/6/2026 của UBND xã Ia Rvê. - Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 12/8/2026 của UBND xã Ea Rốk. - UBND xã Ea Bung đang rà soát và hoàn thiện Đề án		Ngày 04/3/2026, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 12/2026/TT-BGDĐT, trong đó quy định thẩm quyền thành lập trường PTNT thuộc UBND cấp xã. Do đó, theo Báo cáo số 81/BC-SGDĐT ngày 18/3/2026, UBND tỉnh đã giao UBND các xã: Ia Rvê, Ia Lốp, Buôn Đôn, Ea Rốk, Ea Bung rà soát, xây dựng và hoàn thiện Đề án thành lập trường PT dân tộc nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn theo thẩm quyền quản lý cấp xã
V	**Đột phá về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số**							

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
77	Triển khai rộng, hiệu quả Đề án "Mỗi xã, phường một KOL - Đưa sản vật, cảnh sắc Đắk Lắk lên không gian số"; đưa những sản vật đặc trưng của Đắk Lắk thành sản phẩm kinh tế số có giá trị cao.	Kế hoạch của UBND tỉnh; văn bản	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên	Tờ trình số 79/TTr-SKHCN ngày 19/09/2025 về việc ban hành Đề án xây dựng đội ngũ KOL cấp xã, phường nhằm thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển kinh tế địa phương giai đoạn 2025 - 2028 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
78	Xây dựng Kế hoạch phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	KH số 312/KH-UBND ngày 15/7/2026		
79	Xây dựng và vận hành hiệu quả Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh.	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Trường Đại học Tây Nguyên, các sở, ban, ngành	Quý I/2026	Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 12/02/2026		
80	Xây dựng và vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh, nền tảng số dùng chung và trung tâm điều hành thông minh (IOC). Hoàn thiện hạ tầng viễn thông, hạ tầng số. Hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.	Trung tâm dữ liệu tỉnh; hạn tầng, dịch vụ viễn thông, hạ tầng số; các cơ sở dữ liệu; các Quy định, quy chế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý II/2026	Công văn số 46/SKHCN-IOC ngày 09/7/2025 của Sở Khoa học Công nghệ về báo cáo rà soát, đánh giá hiệu quả triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) trên địa bàn tỉnh		
VI	**Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống nhân dân**							
81	Phát triển nền tảng học tập số, khám chữa bệnh từ xa, dịch vụ công về An sinh xã hội trực tuyến	Số lượng người dân sử dụng các nền tảng	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Thường xuyên			
82	Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.	Kế hoạch, chương trình		Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2025	Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 27/01/2026 của UBND tỉnh		
83	Triển khai hiệu quả Đề án "Nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi"; Đề án "Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo" tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 11/7/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh.	Kế hoạch, văn bản triển khai của UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 18/05/2026 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ Đề án "Nâng cao năng lực số cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi" và "Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2031		

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
84	Xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính sách dân tộc và tôn giáo giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến 2045	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý I/2026	Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 15/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân tộc và tôn giáo giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045		
85	Xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở, nhà ở xã hội tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2026		Đang lấy ý kiến Sở Tài chính dự thảo Đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030 tại Công văn số 8933/SXD-QLNTTBDS ngày 06/10/2026	
86	Xây dựng Quy định tiêu chí đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại phải thực hiện để xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2026	Đã được UBND tỉnh bãi bỏ tại Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 03/06/2026. Và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 1377/STP-NV2 ngày 05/06/2026.		
VII	**Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu**							
87	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống bản đồ rủi ro thiên tai, hệ thống cảnh báo sớm thiên tai	Hệ thống bản đồ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Quý III/2026			
88	Triển khai Đề án của Trung ương về phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét tại miền Trung	Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sau khi Trung ương ban hành Đề án			
89	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học rừng, các loài nguy cấp quý hiếm trên địa bàn tỉnh. Cập nhật vào hệ thống quản lý dữ liệu rừng của tỉnh.	Hệ thống Cơ sở dữ liệu và Hệ thống bản đồ số (GIS) về Đa dạng sinh học và các loài nguy cấp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị chủ rừng	Quý III/2028		Đang tham mưu	
90	Phân vùng chi tiết rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để xác định rõ ràng phạm vi của từng loại rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất), từ đó làm cơ sở pháp lý để quản lý, bảo vệ và sử dụng rừng hiệu quả, ngăn chặn lấn chiếm, tranh chấp và quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp	Kết quả phân loại, phân định ranh giới rừng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị chủ rừng	Quý IV/2026		Thực hiện công văn số 10573/UBND-NNMT ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh về thành lập Hội đồng thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí dự án, Chi cục đã tham mưu Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí tại Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 17/8/2026. Hội đồng thẩm định đang tổ chức lấy ý kiến thành viên đề cương, dự toán kinh phí thực hiện dự án để hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.	

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
91	Điều tra, kiểm kê rừng, xác định hiện trạng diện tích các loại rừng, đất chưa có rừng; biến động diện tích các loại rừng phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	Kết quả điều tra, kiểm kê rừng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị chủ rừng	Quý IV/2026		- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 về phê duyệt điều chỉnh Đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí Dự án điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Đắk Lắk. - Về tiến độ thực hiện: - Đối với khu vực phía Tây tỉnh : UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 16/7/2026 về phê duyệt kết quả điều tra rừng. Chi cục đã thực hiện bàn giao kết quả điều tra rừng cho các Hạt Kiểm lâm và tổ chức tập huấn công tác kiểm kê rừng cho các đơn vị chủ rừng. - Đối với khu vực phía Đông tỉnh: Đang tham mưu kiểm tra nghiệm thu nội nghiệp công tác điều tra rừng.	
92	Tập trung xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực đất đai, giá đất thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh và UBND tỉnh đảm bảo kế hoạch	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị chủ rừng	Quý IV/2025		Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 12 văn bản (gồm 03 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 09 Quyết định của UBND tỉnh); đề xuất bãi bỏ 01 Quyết định của UBND tỉnh không còn phù hợp; tạm dừng xây dựng 02 Quyết định. Hiện còn 08 Quyết định đang tiếp tục tham mưu thực hiện theo kế hoạch công tác	
VIII	**Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa**							
93	Đổi mới công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng.	Kế hoạch, chương trình	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh	Các ban, sở, ngành có liên quan	Quý I/2026	Quyết định số 0995/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh		
94	Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp diễn tập phòng thủ dân sự cấp tỉnh (năm 2026) và chỉ đạo diễn tập tác chiến cấp xã trong khu vực phòng thủ (năm 2026: 30%; năm 2027: 35%; năm 2028: 35%)	Tổ chức thành công diễn tập	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Quý II-III/2026	Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 09/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.		
95	Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu	Kế hoạch	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Hàng năm	100%		
IX	**Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả**							

TT	Nhiệm vụ/Chương trình/Đề án	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tiến độ thực hiện		Ghi chú
						Hoàn thành (Số, ký hiệu và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ nếu có)	
96	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về "Hội nhập quốc tế trong tình hình mới" và Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV/2025 (Đã hoàn thành)	Kế hoạch số 0137/KH-UBND ngày 28/11/2025		
X	**Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở địa phương**							
97	Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp	Kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo…	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/02/2026 về tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
98	Theo dõi, tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về "Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới" và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.	Kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo…	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo số 308/BC-STP ngày 09/8/2026 Báo cáo tháng 8/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về "Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới".		
99	Tham mưu xây dựng hệ thống chỉ tiêu cụ thể về thực hiện cải cách hành chính, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư giai đoạn 2026-2030.	Quyết định ban hành Bộ chỉ số/ Hệ thống chỉ tiêu	Sở Nội vụ	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2026	Xây dựng Phụ lục chỉ tiêu ban hành kèm theo dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, phục vụ Nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giai đoạn 2026-2030 (Tại Tờ trình số 716/TTr-SNV ngày 30/6/2026)		
100	Xây dựng nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030.	Chương trình	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2026	Tờ trình số 716/TTr-SNV ngày 30/6/2026 về việc tham mưu Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, phục vụ Nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giai đoạn 2026-2030		

Phụ lục số 02:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ GIAO CHO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN TRONG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 01/CTR-UBND NGÀY 16/01/2026 CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / 11 /2026 của UBND tỉnh)

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
VĂN PHÒNG UBND TỈNH (02 nhiệm vụ)						
1	Quyết định thay thế Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy chế hoạt động của công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 61/2018/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy chế hoạt động của cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định			Đã thực hiện tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định số 195/BCTĐ-STP ngày 14/10/2026 của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Báo cáo 959/BC-VPUBND ngày 16/10/2026). Hiện đang đợi ý kiến thẩm định lần 2 của Sở Tư pháp.
2	Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 115/2014/NQ-HĐND ngày 17/7/2014 của HĐND tỉnh Đắk Lắk quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Nghị quyết số 97/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của HĐND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			Đang trình UBND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Dự kiến trình vào kỳ họp cuối năm 2026
SỞ TÀI CHÍNH (20 nhiệm vụ)						
1	Kế hoạch Giám sát và Đánh giá các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/02/2026 của UBND tỉnh		
2	Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sang năm 2026 nguồn vốn ngân sách Trung ương do tỉnh quản lý	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của HĐND tỉnh		
3	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về Kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2025 sang năm 2026 nguồn vốn ngân sách tỉnh	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 14/04/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh		
4	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về thẩm quyền, quy trình lập Kế hoạch ứng vốn; quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 22/2026/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND tỉnh		
5	Tổ chức Hội nghị gặp mặt đối thoại Doanh nghiệp và Nhà đầu tư (lần 1)	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026	Sở Tài chính đã tham mưu tổ chức Hội nghị Tiếp xúc cử tri và đối thoại trong khuôn khổ Hội nghị Công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư năm 2026 tại Trung tâm Hội nghị Pytopia vào ngày 25/6/2026 do Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chủ trì với khoảng 200 doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham dự.		
6	Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 42/2026/QĐ-UBND ngày 26/5/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
7	Hoàn thành Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quy hoạch tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26/5/2026 của HĐND tỉnh về thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050		
8	Xây dựng Nghị quyết, kế hoạch về tiếp tục xây dựng và phát triển khu vực Buôn Ma Thuột đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Kết luận số 67-KL/TW ngày 16/12/2019 của Bộ Chính trị; các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 72/2022/QH15 và Nghị quyết số 227/2025/QH15 của Quốc hội tại các xã, phường mới được thành lập tương ứng	Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh uỷ	Quý II/2026	Tờ trình số 487-TTr/ĐU ngày 05/7/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh		
9	Rà soát đánh giá rõ ràng, cụ thể về kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, chỉ rõ những điểm nghẽn, bất cập thực tế của địa phương cần trở hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	Quý II/2026	Sở Tài chính đã có Báo cáo số 303/BC-STC ngày 20/5/2026 báo cáo UBND tỉnh về Kết quả công bố chỉ số PCI năm 2025 và kế hoạch nâng cao chỉ số PCI trong thời gian đến; trên cơ sở đó UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 11/6/2026 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026		
10	Tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh kết hợp Hội nghị Xúc tiến đầu tư vào địa bàn tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 4/2026	Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh. Đã tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh gắn với Hội nghị xúc tiến đầu tư vào ngày 27/6/2026		
11	Xây dựng, triển khai chính sách hỗ trợ, cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026	Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 về việc Phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí hỗ trợ miễn phí đào tạo về quản trị (bao gồm quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Hiện tại, đang chờ Trung ương bố trí kinh phí và ban hành văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện		

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
12	Quyết định Quy định về thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ vốn đầu tư công nguồn ngân sách do UBND cấp tỉnh quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt quyết toán theo niên độ vốn đầu tư công thuộc ngân sách của UBND cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 16/07/2026 của UBND tỉnh		
13	Nghị quyết của HĐND tỉnh về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Điều 126 luật Đất đai năm 2024	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26/5/2026		
14	Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 30/6/2026		
15	Tổ chức Hội nghị gặp mặt đối thoại Doanh nghiệp và Nhà đầu tư (lần 2)	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026		Ngày 31/7/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 11760/UBND-ĐTKT về việc điều chỉnh thời gian tổ chức Hội nghị gặp mặt đối thoại Doanh nghiệp và Nhà đầu tư. Theo đó trong năm 2026, sẽ tổ chức Hội nghị vào tháng 11.	
16	Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2027	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			
17	Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2027 tỉnh Đắk Lắk (nguồn vốn do tỉnh quản lý)	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			
18	Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2027	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			
19	Bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hoá giống năm 2027 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026			Đang triển khai thực hiện
20	Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (28 nhiệm vụ)						
1	Xây dựng Nghị quyết về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030 và định hướng đến năm 2035	Nghị quyết của Tỉnh ủy	Quý I/2026		Đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, trình UBND tỉnh (lần 2) tại Tờ trình Số 563/TTr-SNNMT ngày 19/6/2026; hiện đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 10371/UBND-NNMT ngày 10/7/2026.	
2	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh		
3	Tiếp tục đôn đốc UBND cấp xã, các Công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng trên địa bàn tỉnh khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Phương án sử dụng đất để tham mưu Hội đồng thẩm định của tỉnh tổ chức thẩm định, trình phê duyệt	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026		1. Đối với đất có nguồn gốc thu hồi do UBND cấp xã lập Phương án sử dụng đất (PASDĐ): Đã thẩm định hồ sơ Phương án sử dụng đất do UBND xã Krông Pắc lập đối với diện tích 20.850 m2 được UBND tỉnh Đắk Lắk thu hồi của Công ty cổ phần cà phê Phước An giao địa phương quản lý; đôn đốc UBND xã Ea Knuếc báo cáo giải trình, làm rõ cơ sở pháp lý và căn cứ thực tiễn về nội dung phương án sử dụng đất đã lập đối với diện tích 54,31 ha UBND tỉnh thu hồi của Công ty TNHH MTV cà phê Thắng Lợi (giải trình nội dung liên quan đến giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số có thuộc Đề án "Phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ an ninh, quốc phòng địa bàn Tây Nguyên" hay không). 2. Đối với phương án sử dụng đất do các công ty nông lâm nghiệp và Ban quản lý rừng lập: Đôn đốc các Công ty NLN, Ban quản lý rừng, gồm: (1) Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Ea Sô, (2) Vườn quốc gia Chư Yang Sin, (3) Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Ka hoàn thiện phương án theo kết quả thẩm định; (4) Hướng dẫn, đề nghị Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Thuần Mẫn hoàn thiện hồ sơ Phương án sử dụng đất.	Đây là nội dung lớn liên quan, phức tạp đến nhiều địa phương đơn vị và cần thời gian thực hiện, nên Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ báo cáo kết quả/ tiến độ hàng tháng
4	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 15/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của HĐND tỉnh		
5	Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
6	Quyết định ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định định 29/2026/QĐ-UBND ngày 02/4/2026		
7	Ban hành đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 05/2026/QĐ-CTUBND ngày 18/6/2026 (Thông báo số 134 ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh)		
8	Xây dựng chương trình cơ cấu lại các ngành sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị gia tăng cao	Chương trình của Tỉnh ủy	Quý II/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh tại Công văn số 10437/SNNMT-KHTC ngày 28/9/2026		
9	Kế hoạch Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026	Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 22/04/2026 về việc ban hành Kế hoạch sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
10	Chương trình Phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình của Tỉnh ủy	Quý II/2026		x	Đang thực hiện báo cáo giải trình các nội dung theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 13446/UBND-NNMT ngày 26/8/2026
11	Triển khai Đề án phát triển nông nghiệp bền vững gắn với kinh tế nông nghiệp xanh, nông nghiệp số và xây dựng nông thôn, nông dân giàu có	Kết hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026	Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 22/04/2026 về việc ban hành Kế hoạch sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
12	Đề án Phát triển thủy lợi phục vụ phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045	Đề án của UBND tỉnh	Quý III/2026			

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
13	Quyết định danh mục nguồn nước nội tỉnh Đắk Lắk (mới)	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026	Tờ trình số 738/TTr-SNNMT ngày 04/08/2026 về việc ban hành Danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
14	Quyết định của UBND tỉnh công bố diện tích rừng thuộc lưu vực nội tỉnh làm cơ sở thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026		Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 2487/SNNMT-QBVRMT ngày 24/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về rà soát lưu vực, diện tích rừng cung ứng DVMTR trong lưu vực nhà máy thủy điện nội tỉnh, trong đó có giao cho Quỹ bảo vệ, phát triển rừng và Môi trường và các đơn vị liên quan tiến hành rà soát diện tích rừng cung ứng DVMTR trong lưu vực nhà máy thủy điện nội tỉnh. Dự kiến sẽ hoàn thành nhiệm vụ trong tháng 9/2026.	
15	Rà soát, cập nhật Kế hoạch tổng thể phòng chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026		Đang triển khai thực hiện	
16	Xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai" trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026	Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 26/05/2026 của UBND tỉnh		
17	Rà soát, cập nhật Kế hoạch thực hiện Đề án"Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026	Tờ trình số 567/TTr-SNNMT ngày 22/06/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.		
18	Kế hoạch Phát triển mới, nhân rộng mô hình kinh tế nông – lâm kết hợp, vừa đáp ứng yêu cầu bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, vừa phát huy tiềm năng, giá trị tài nguyên của rừng đặc dụng	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026		Đang tham mưu	
19	Quyết định quy định phân cấp quản lý công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026		Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưuCông văn số 7150/SNNMT-CCTLPCTT ngày 13/07/2026 gửi các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan lấy ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về ban hành Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	
20	Quyết định của UBND tỉnh ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026		- UBND tỉnh đã thành lập Hội đồng thẩm định Đề cương, dự toán kinh phí Định khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 15/4/2026. - Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí (Báo cáo kết quả thẩm định số 610/BC-SNNMT ngày 27/7/2026). - UBND tỉnh phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí Định khung giá rừng tại Quyết định số 2644/QĐ-UBND ngày 22/8/2026.	
21	Ký kết quy chế phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng giữa tỉnh Đắk Lắk với các tỉnh Gia Lai, Lâm Đồng, Khánh Hoà	Ký kết của UBND tỉnh	Quý IV/2026		Đang tham mưu	
22	Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh giai đoạn 2026 -2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026		UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương thực hiện một số nhiệm vụ phục vụ công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh 10364/UBND-NNMT ngày 10/07/2026; Hiện đang tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện	
23	Quyết định sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật trong công tác quản lý khai thác công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026			
24	Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 78/2012/NQ-HĐND ngày 21/12/2012 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách bảo tồn Voi tỉnh Đắk Lắk và Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 78/2012/NQ-HĐND ngày 21/12/2012 của HĐND tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			Đang triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách về bảo tồn voi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Công văn số 685/HĐND-VP ngày 15/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất đăng ký xây dựng Nghị quyết theo đề nghị của UBND tỉnh tại Công văn số 9777/UBND-NNMT. Đã tham mưu thành lập tổ soạn thảo tại Quyết định số 1415/QĐ-SNNMT ngày 3/8/2026. Đã xin ý kiến góp ý của các đơn vị trực thuộc Sở đối với dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 294/TTBTV-HCTH ngày 25/8/2026. Hiện đơn vị soạn thảo đang tiếp tục chỉnh sửa Dự thảo Nghị quyết để xin ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh
25	Danh mục thu hút đầu tư các khu liên hợp xử lý chất thải rắn theo quy hoạch	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026		Đang triển khai thu thập dữ liệu liên quan đến tình hình quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh làm cơ sở tổng hợp đề xuất	
26	Danh mục thu hút đầu tư các hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh, trú bão cho tàu thuyền	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026			
27	Kế hoạch tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026			
28	Nghị quyết của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			HĐND tỉnh đã ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Quyết định số 09/QĐ-HĐND ngày 01/4/2026; giao UBND tỉnh trình "Nghị quyết HĐND tỉnh quyết định khu vực không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk". Hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường đang triển khai xây dựng Dự thảo Nghị quyết để lấy ý kiến các đơn vị liên quan theo quy định
SỞ XÂY DỰNG (16 nhiệm vụ)						
1	Quyết định về phân công, phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Ngày 30/3/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND về phân công trách nhiệm quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
2	Quyết định Quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026, ban hành Quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
3	Quyết định Quy định về sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 16/4/2026, ban hành Quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.		
4	Quyết định ban hành Quy định về quản lý, phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.		
5	Nghị quyết quy định chi tiết về quy hoạch khu vực TOD trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 06/08/2026 của HĐND tỉnh		
6	Quyết của UBND tỉnh Quy định điều kiện về đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi cá nhân xây dựng nhà ở từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk ngày 28/7/2026		
7	Quyết định ban hành Quy định phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 100/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026		Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh gia hạn thời gian tại Công văn số 5090/SXD-QHKT ngày 29/06/2026 (hoàn thành trong tháng 7/2026).
8	Ban hành giá nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026		Đang triển khai thực hiện Đã có Báo cáo số 550/BC-SXD ngày 29/9/2026 về tình hình thực hiện nhiệm vụ tham mưu ban hành giá nước sạch đô thị và đề nghị gia hạn thời gian tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định giá nước sạch đô thị đến hết tháng 10/2026; UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 16000/UBND-ĐTKT ngày 08/10/2026, chỉ đạo tiếp tục khẩn trương thực hiện theo các chỉ đạo tại Công văn số 6722/UBND-ĐTKT ngày 18/5/2026, Công văn số 14202/UBND-ĐTKT ngày 11/9/2026. Sở Xây dựng có Báo cáo 577/BC-SXD - 09/10/2026 Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thẩm định, tham mưu ban hành giá nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	UBND tỉnh gia hạn thời gian thực hiện tham mưu ban hành giá nước sạch đô thị trên địa bàn tỉnh đến trong tháng 9/2026 tại Công văn số 14202/UBND-ĐTKT ngày 11/9/2026
9	Quyết định của UBND tỉnh Ban hành quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 271/TTr-SXD ngày 29/06/2026.		
10	Quyết định của UBND tỉnh Quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 267/TTr-SXD ngày 28/06/2026.		
11	Quyết định số của UBND tỉnh Quy định khung giá cho thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026	Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk, Quy định khung giá thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
12	Quyết định của UBND Ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026	Trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 254/TTr-SXD ngày 18/06/2026		
13	Quyết định của UBND tỉnh Quy định khung giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định khung giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
14	Quyết định của UBND tỉnh Quy định tiêu chí đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại phải thực hiện để xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 03/06/2026 của UBND tỉnh.		
15	Quyết định của UBND tỉnh Quy định cụ thể các địa điểm, vị trí phải phát triển nhà ở theo dự án trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	Trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 272/TTr-SXD ngày 30/06/2026.		
16	Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2030 và lập Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026		- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí xây dựng điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 04/03/2026. - Đã lựa chọn đơn vị tư vấn lập Chương trình tại Quyết định số 580/QĐ-SXD ngày 10/07/2026.	
SỞ CÔNG THƯƠNG (07 nhiệm vụ)						
1	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 01/04/2026 về việc ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Đắk Lắk		
2	Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động mua bán sầu riêng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 24/2026/QĐ-UBND ngày 23/03/2026 về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động mua, bán Sầu riêng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
3	Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
4	Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 22/2023/QĐ UBND ngày 12/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý, sử sung kinh phí khuyến công trên	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 67/2026/QĐ-UBND ngày 24/07/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
5	địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh) Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung và mức chi cho hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026 (Sau khi Bộ Tài chính có Thông tư hướng dẫn mức chi cụ thể cho các hoạt động này)			
6	Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung và mức chi hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh Phú Yên (cũ) về ban hành quy định nội dung và mức chi hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Phú Yên)	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý IV/2026			Sở Công Thương đã báo cáo UBND tỉnh về việc gia hạn nhiệm vụ sang năm 2027 tại Công văn số 2391/SCT-QLCN ngày 30/06/2026 về việc xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
7	Nghị quyết về cơ cấu lại các ngành sản xuất công nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị gia tăng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Nghị quyết của Tỉnh uỷ	Quý IV/2026		Đang triển khai thực hiện	
SỞ TƯ PHÁP (01 nhiệm vụ)						
1	Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực năm 2025	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 về Công bố Danh mục văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2025		
THANH TRA TỈNH (01 nhiệm vụ)						
1	Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí"	Báo cáo/Hội nghị của Tỉnh uỷ	Quý IV/2026			
SỞ Y TẾ (13 nhiệm vụ)						
1	Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh, nghỉ dưỡng sức, thăm ốm đau, thăm tặng quà nhân dịp Tết Nguyên Đán đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý và một số đối tượng khác trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của HĐND tỉnh		
2	Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026	UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 19/5/2026		
3	Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có tính chi phí quản lý của các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026 (Sau khi có hướng dẫn thực hiện của Bộ Y tế)			
4	Kế hoạch triển khai Chiến lược chuyển đổi số y tế đến năm 2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026 (Sau khi có hướng dẫn thực hiện của Bộ Y tế)		Đã dự thảo Kế hoạch. Tuy nhiên Bộ Y tế chưa ban hành KH nên chưa có cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành	
5	Kế hoạch triển khai Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026	Quyết định 3255/QĐ-UBND ngày 09/10/2026 của UBND tỉnh		
6	Nghị quyết hỗ trợ kinh phí để thực hiện triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026		Luật Dân số có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 Sở Y tế đang tiến hành các trình tự thủ tục tham mưu xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
7	Nghị quyết quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý III/2026			
8	Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình sức khoẻ học đường cho giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026			
9	Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển nhân lực y tế cho trạm y tế cấp xã	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026			
10	Quyết định ban hành Đề án triển khai khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàn lọc miễn phí cho người dân Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026			
11	Quyết định ban hành Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026			
12	Kế hoạch triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng bác sĩ tạo nguồn cho trạm y tế cấp xã, đặc biệt cho các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026			
13	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 01/12/2011 của Tỉnh uỷ Đắk Lắk (cũ) và Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 17/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Phú Yên (trước đây) về triển khai thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới"	Báo cáo/Hội nghị của Tỉnh uỷ	Quý IV/2026			
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (11 nhiệm vụ)						
1	Nghị quyết quy định, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của HĐND tỉnh		

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
2	Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2026 - 2030, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, nâng cao năng lực, phẩm chất và hiệu quả công tác quản lý.	Quyết định, Đề án của UBND tỉnh	Quý II/2026		UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3796/UBND-KGVX ngày 24/3/2026 về việc chủ trương gia hạn thời gian ban hành Kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông giai đoạn 2026 - 2030	
3	Nghị quyết ban hành Danh mục Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý III/2026		UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 7382/UBND-KGVX ngày 26/5/2026 về việc chủ trương gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ và đăng ký bổ sung Chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 582/QĐ-SGDĐT ngày 28/5/2026 thành lập Tổ xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực GDĐT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
4	Quyết định của UBND tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026			Quyết định số 581/QĐ-SGDĐT ngày 28/5/2026 thành lập Tổ xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về quy định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
5	Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho giáo viên và trẻ em tham gia dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của HĐND tỉnh		
6	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
7	Đề án sắp xếp, luân chuyển cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục giai đoạn 2025 - 2030, bảo đảm cân đối hợp lý đội ngũ giữa các cấp học và vùng miền, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục	Quyết định, Đề án của UBND tỉnh	10/6/2026		Hiện nay, Sở GDĐT đang tích cực tổ chức tiếp nhân, tuyển dụng nhà giáo, nhân sự hỗ trợ giáo dục cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh. Sau khi thực hiện xong việc tiếp nhận, tuyển dụng, căn cứ vào tình hình trường, lớp, đội ngũ và điều kiện thực tế, sở GDĐT sẽ tiến hành tham mưu xây dựng Đề án	
8	Nghị quyết kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học các cơ sở giáo dục công lập giai đoạn 2026 - 2030	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý III/2026		Đang nghiên cứu tham mưu	
9	Nghị quyết quy định mức thu học phí dạy và học bằng tiếng nước ngoài tại các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý III/2026		Đang nghiên cứu tham mưu	
10	Đề án "Nâng cao năng lực ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045"	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.		
11	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị (khoá XI) và Chương trình số 15-CTr/TU ngày 19/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Đắk Lắk về "Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xoá mù chữ cho người lớn"	Báo cáo/Hội nghị của Tỉnh uỷ	Quý IV/2026		Đang nghiên cứu tham mưu	
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (14 nhiệm vụ)						
1	mù chữ cho người lớn" Xây dựng Chương trình hành động của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035	Chương trình hành động của BTV Tỉnh uỷ	Quý I/2026	Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80- NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk"		
2	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk về phát triển văn hóa toàn diện gắn với du lịch, thể thao và xây dựng con người Đắk Lắk giai đoạn 2026–2030	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Quý I/2026	Nội dung được Tỉnh ủy thống nhất và tích hợp các chương trình Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk		
3	Xây dựng Chương trình tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn	Chương trình của Tỉnh uỷ	Quý I/2026	Chương trình số 21-CTr/TU ngày 30/7/2026 của Tỉnh ủy		
4	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá cồng chiêng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND - 26/05/2026 Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa cồng chiêng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 – 2030		
5	Kế hoạch phát triển Thể dục Thể thao tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh		
6	Kế hoạch triển khai "Bộ quy tắc ứng xử Người Đắk Lắk Văn minh – Thân thiện – Mến khách" trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 – 2030	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 10/3/2026 của UBND tỉnh		
7	Xây dựng Đề án phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có báo cáo số 687/BC-SVHTTDL ngày 28/10/2026 Báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ quảng bá, phát triển thương hiệu và Đề án phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050	
8	Xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu du lịch	Đề án, Kế hoạch, Quyết định,… của UBND tỉnh	Quý III/2026		Đang triển khai: - Sở VHTTDL đã ban hành Kế hoạch số 154/KH-SVHTTDL ngày 30/6/2026 về Xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu du lịch. Hiện nay, Sở đang phối hợp với đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch - Công văn 4542/SVHTTDL-QLDL ngày 31/8/2026 về việc đề nghị hỗ trợ xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Đắk Lắk.	UBND tỉnh đã có Công văn 9971/UBND-KGVX ngày 03/7/2026 của UBND tỉnh thống nhất gia hạn vào tháng 8/2026.

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
9	Xây dựng Đề án bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá phi vật thể được UNESCO ghi danh vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể đại diện nhân loại và các di sản văn hoá phi vật thể trong danh mục quốc gia	Đề án, Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026	Đã hoàn thành 02 Đề án: - Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035 đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 198/TTr-SVHTTDL ngày 21/07/2026. - Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035: Sở đã hoàn thiện nội dung và trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 273/TTr-SVHTTDL ngày 30/9/2026.		UBND tỉnh đã có Công văn 9971/UBND-KGVX ngày 03/7/2026 của UBND thống nhất điều chỉnh tên, tách Đề án chung thành 03 đề án chuyên đề. Đến nay đã hoàn thành 02/03 Đề án. Hiện đang tham mưu Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035; Thời gian trình: Quý IV
10	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 11/6/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng tải trên Cổng, Trang thông tin điện tử; Bản tin của các cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội; Đài Truyền thanh -Truyền hình huyện, thị xã, thành phố; Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk)	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026		- Tham mưu Công văn số 4625/SVHTTDL-QLTTBCXB ngày 07/9/2026 gửi Văn phòng UBND tỉnh góp ý kiến dự thảo hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh. - Ngày 24/9/2026, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tham mưu Công văn số 4953/SVHTTDL-QLTTBCXB ngày 24/9/2026 kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời, hướng dẫn một số nội dung liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao đối với các thể loại sản phẩm truyền thông	Theo Công văn số 7839/UBND-NC ngày 02/6/2026 về việc triển khai công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và xử lý văn bản quy phạm pháp luật chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Thời hạn xử lý theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn nêu trên là hoàn thành trong tháng 9/2026
11	Lễ hội Sầu riêng tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026	Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 23/05/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tổ chức Lễ hội Sầu riêng Đắk Lắk năm 2026		
12	Lập bản đồ số hóa các khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ công tác quản lý, bảo tồn khai thác bền vững	Quyết định, Đề án của UBND tỉnh	Quý III/2026		Sở VHTTDL có Báo cáo 591/BC-SVHTTDL ngày 25/09/2026 về đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Tờ trình 264/TTr-SVHTTDL ngày 25/09/2026 về việc phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: "Xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk" trình UBND tỉnh. Hiện nay, Sở đã ban hành Kế hoạch số 243/KH-SVHTTDL ngày 18/10/2026 triển khai dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	
13	Hội thảo khoa học quốc tế về tiềm năng di sản địa chất và triển vọng xây dựng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Phú Yên	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026		Dự thảo Đề án tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế về tiềm năng di sản địa chất và triển vọng xây dựng Công viên địa chất toàn cầu Phú Yên dự kiến tổ chức trong tháng 11/2026	
14	Tổ chức các hoạt động tuần lễ Di sản Văn hóa Việt Nam	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý IV/2026		Đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 24/8/2026 của UBND tỉnh về Tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk., hiện đang tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện	
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (11 nhiệm vụ)						
1	Xây dựng và triển khai các Đề án phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh để đảm bảo hoàn thành mục tiêu "Đến hết năm 2030, quy mô kinh tế số đạt 30% GRDP"	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND tỉnh	Quý I/2026	Tờ trình số 288/TTr-SKHCN ngày 14/9/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ		
2	Kế hoạch triển khai rộng, hiệu quả Đề án "Mỗi xã, phường một KOL – Đưa sản vật, cảnh sắc Đắk Lắk lên không gian số"; đưa những sản vật đặc trưng của Đắk Lắk thành sản phẩm kinh tế số có giá trị cao	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026 (Đang đợi xin chủ trương)			Đã dự thảo và hoàn thiện Kế hoạch trình. Tuy nhiên, hiện nay đang đợi Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh cho ý kiến giao UBND tỉnh ban hành.
3	Thành lập Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 12/02/2026		
4	Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh	Kết hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 95/KH-UBND, ngày 25/3/2026		
5	Ban hành bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh, cấp xã	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số			Sở KH&CN đã có Công văn số 394/SKHCN-CĐS ngày 30/01/2026 về việc xin gia hạn thời gian ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số vì lý do đợi Bộ ban hành. UBND tỉnh đã thống nhất đề xuất tại Công văn số 2273/UBNDKGVX ngày 12/02/2026
6	Chương trình của Tỉnh uỷ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình của Tỉnh uỷ	Quý I/2026	Kế hoạch số 092/KH-UBND ngày 21/10/2025		
7	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh	Kết hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh		
8	Xây dựng các chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Được tích hợp vào dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ KHCN&ĐMST (Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN: HĐND tỉnh cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này)		
9	Xây dựng và vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh, nền tảng số dùng chung và trung tâm điều hành thông minh (IOC). Hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia	Quy định, quy chế	Quý II/2026		X	
10	Các cơ chế chính sách thu hút đầu tư ở lĩnh vực công nghệ; khuyến khích chuyển đổi, thay thế thiết bị lạc hậu bằng công nghệ tiên tiến trong hoạt động sản xuất, lưu thông và phân phối hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Được tích hợp vào dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ KHCN&ĐMST (Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN: HĐND tỉnh cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này)		

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
11	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND tỉnh ban hành quy định công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nhãn hàng hoá, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý III/2026		Đã gửi Sở Tư pháp thẩm định	
SỞ NỘI VỤ (16 nhiệm vụ)						
1	Nghị quyết Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập, sau sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp năm 2026	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dântỉnh Đắk Lắk khóa X, kỳ họp thứ Hai về việc Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Lắk, năm 2026	
2	Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập, sau sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp năm 2026	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	- Quyết định số 02532/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Lắk, năm 2026; - Quyết định số 02681/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 02532/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Lắk, năm 2026.		
3	Kế hoạch triển khai phát động phong trào thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch 144/KH-UBND ngày 27/4/2026 của UBND tỉnh		
4	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu cụ thể về thực hiện cải cách hành chính, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số/Hệ thống chỉ tiêu	Quý III/2026	Đã Xây dựng Phụ lục chỉ tiêu ban hành kèm theo dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, phục vụ Nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giai đoạn 2026-2030 (Tại Tờ trình số 716/TTr-SNV ngày 30/6/2026)		
5	Xây dựng Chương trình hành động của BTV Tỉnh uỷ về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với định hướng phát triển các ngành mũi nhọn của tỉnh như nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ, du lịch, công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng tái tạo,… giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quý I/2026	Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với định hướng phát triển các ngành mũi nhọn của tỉnh giai đoạn 2026-2030"		
6	Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026		Đã trình UBND tại Tờ trình số 608/TTr-SNv ngày 09/6/2026. Tuy nhiên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có ý kiến đề chính sách được toàn diện cần bổ sung thêm chính sách sử dụng, đào tạo nhân lực chất lượng cao (tại Kết luận số 306-KL/TU ngày 24/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Hiện nay, đang xây dựng bổ sung, hoàn thiện theo quy trình quy định.	
7	Chỉ thị phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ thị của UBND tỉnh	Quý I/2026	Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 21/5/2026		
8	Đề án, kế hoạch của UBND tỉnh về đánh giá cán bộ, công chức theo KPI	Đề án, Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 30/3/2026		
9	Đề án phát triển quan hệ lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2026 - 2030	Đề án của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 về việc phê duyệt Đề án Phát triển quan hệ lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030		
10	Nghị quyết HĐND tỉnh quy định đối tượng vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm và đối tượng vay vốn hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được vay vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội với mức lãi suất thấp hơn trên địa bàn tỉnh Đắk Lăk	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý I/2026	Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26/5/2026 của HĐND tỉnh		
11	Xây dựng Chương trình hành động của Tỉnh uỷ về cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030	Chương trình hành động của Tỉnh uỷ	Quý II/2026	Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 716/TTr-SNV ngày 30/6/2026. Trên cơ sở các ý kiến góp ý của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 08/8/2026, Sở Nội vụ đã tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện dự thảo Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, phục vụ Nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030" tại Tờ trình số 867/TTr-SNV ngày 13/8/2026		
12	Tham mưu trình HĐND tỉnh về bầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nhiệm kỳ 2026-2031	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của HĐND tỉnh		
13	Tham mưu trình HĐND tỉnh về bầu các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nhiệm kỳ 2026-2031	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của HĐND tỉnh		
14	Tham mưu trình HĐND tỉnh về bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nhiệm kỳ 2026-2031	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của HĐND tỉnh		
15	Tham mưu UBND tỉnh phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND và các Phó Chủ tịch UBND cấp xã, nhiệm kỳ 2026-2031	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý II/2026	Đã trình tham mưu UBND tỉnh phê chuẩn kết quả bầu 102 Chủ tịch, 197 Phó Chủ tịch UBND cấp xã, nhiệm kỳ 2026-2031, Số lượng 299 Quyết định phê chuẩn		

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
16	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 24/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn tỉnh"	Báo cáo/Hội nghị của Tỉnh uỷ	Quý II/2026	Báo cáo số 257-BC/TU ngày 07/8/2026 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về việc tổng kết 10 năm tình hình thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 24/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn tỉnh		
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (03 nhiệm vụ)						
1	Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính sách dân tộc và tôn giáo giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Nghị quyết của Tỉnh uỷ	Quý I/2026	Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 15/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân tộc và tôn giáo giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045		
2	Đề xuất xây dựng chính sách đặc thù dành riêng cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định		Sở đã có văn bản xin gia hạn tại Công văn số 1020/SDT-TG ngày 07/5/2026. Nội dung đã được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất nghiên cứu, tham mưu ban hành sau khi Chính phủ ban hành Nghị định tại Thông báo số 191-TB/VPTU ngày 08/6/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy.	
3	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026		Sở đã có báo cáo xin chủ trương xây dựng Nghị quyết tại Công văn số 409/SDTTG-TG ngày 02/3/2026 và Tờ trình số 50/TTr-SDTTG ngày 08/7/2026. Nghị quyết đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương xây dựng tại Kết luận số 334-KL/TU ngày 25/8/2026. Sở đã báo cáo UBND tỉnh đăng ký xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Tờ trình 77/TTr-SDTTG ngày 04/09/2026; UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 451/TTr-UBND ngày 30/9/2026 để báo cáo Thường trực HĐND tỉnh về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết	
CÔNG AN TỈNH (07 nhiệm vụ)						
1	Ban hành Đề án mới về công tác quản lý, giáo dục, cảm hóa đối tượng FULRO đã bị xử lý trên địa bàn tỉnh (thay thế Đề án số 11, ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh)	Đề án của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND tỉnh		
2	Đề án công tác giải quyết tranh chấp, khiếu kiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk Giai đoạn 2025-2030	Đề án của UBND tỉnh	Quý I/2026	Công an tỉnh đã ban hành Tờ trình số 05/TTr-CAT-ANNĐ ngày 29/01/2026 đề xuất UBND tỉnh ký ban hành Đề án		
3	Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an			Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 13/02/2026 về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Hiện đang xin đăng tải, tổ chức lấy ý kiến góp ý và phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết (Công văn số 982/CAT-PC07 ngày 13/3/2026 của Công an tỉnh)
4	Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng Công an cơ sở kiểu mẫu về an ninh trật tự giai đoạn 2026 - 2035	Chỉ thị của BTV Tỉnh uỷ	Quý I/2026			Hiện Bộ Công an chưa ban hành Kế hoạch, Bộ tiêu chí, Quy trình xây dựng Công an cơ sở kiểu mẫu về ANTT giai đoạn 2026 - 2035. Do đó, Đảng ủy Công an tỉnh chưa có cơ sở tham mưu BTV Tỉnh ủy (Công văn số 380-CV/ĐUCA ngày 13/3/2026 của Đảng ủy Công an tỉnh)
5	Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026			
6	Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT và chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Nghị quyết số 04/2024/NQ HĐND ngày 20/6/2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk)	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026			
7	Quyết định ban hành danh mục công trình, mục tiêu trọng điểm về phòng, chống khủng bố	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026			
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH (06 nhiệm vụ)						
1	Đổi mới công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng	Kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh	Quý I/2026	Quyết định số 0995/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QP&AN năm 2026		
2	Kế hoạch diễn tập KVPT tỉnh năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 09/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.		
3	Điều chỉnh kế hoạch B của tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Quốc phòng			Chờ Hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu 5
4	Kế hoạch phòng thủ dân sự tỉnh Đắk Lắk	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026	Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 08/6/2026		
5	Đề án Xây dựng tổ chức hoạt động lực lượng Quân báo nhân dân trong DQTV giai đoạn tháng 01/2026 – 12/2030 và những năm tiếp theo	Đề án của UBND tỉnh	Quý II/2026	Đề án số 252/ĐA-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh		
6	Chỉ thị của BTV Tỉnh uỷ về công tác quân sự quốc phòng năm 2027	Chỉ thị của BTV Tỉnh uỷ	Quý IV/2026			
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐẮK LẮK (05 nhiệm vụ)						
1	Chủ trương lập điều chỉnh Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên	Quyết định của UBND tỉnh	Quý I/2026	Báo cáo số 2471/SXD-QHKT ngày 08/4/2026 của Sở Xây dựng về việc cho ý kiến chấp thuận điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên. Hiện nay UBND tỉnh đã phê duyệt dự toán tại Quyết định 2206/QĐ-UBND ngày 14/7/2026		Hiện BQL các KKT và các KCN đang hoàn thiện hồ sơ Đồ án và dự kiến phê duyệt trong Quý IV/2026

TT	NHIỆM VỤ	Kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Tiến độ triển khai		Ghi chú
				Hoàn thành (Số, ký hiệu văn bản và thời gian được cấp có thẩm quyền phê duyệt…)	Chưa hoàn thành (Ghi rõ tiến độ thực hiện)	
2	Đôn đốc, hướng dẫn Chủ đầu tư, các đơn vị liên quan hoàn tất các thủ tục để sớm triển khai thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Phú Xuân		Quý I/2026	-Ngày 09/4/2026, UBND xã Cuôr Đăng ban hành Quyết định số 456/QĐ-UBND cho Công ty cổ phần DPV Đắk Lắk thuê 66,3 ha để triển khai thực hiện dự án KCN Phú Xuân (giai đoạn 1) - Ngày 24/4/2026, Công ty Cổ phần DPV Đắk Lắk (Chủ đầu tư) đã tổ chức thực hiện Lễ khởi công dự án KCN Phú Xuân. Hiện nay Công ty Cổ phần DPV Đắk Lắk và nhà thầu đang thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án KCN Phú Xuân (giai đoạn 1 - 66,3 ha).		
3	Xây dựng đề án điều chỉnh phạm vi, ranh giới Khu kinh tế Nam Phú Yên	Đề án của UBND tỉnh	Quý II/2026	Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 10/07/2026 của UBND tỉnh về việc Đề cương nhiệm vụ và Dự toán lập Đề án Mở rộng ranh giới Khu kinh tế Nam Phú Yên. Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên đã phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Đề án Mở rộng ranh giới Khu kinh tế Nam Phú Yên (tại Quyết định số 166/QĐ-KKT ngày 15/07/2026) để lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện. Hiện nay, Ban Quản lý lựa chọn được đơn vị tư vấn lập Đề án.		Đơn vị tư vấn đã báo cáo phương án điều chỉnh cho Lãnh đạo Ban Quản lý các Khu kinh tế và các KCN, dự kiến đăng ký báo cáo Lãnh đạo Tỉnh trong tháng 10/2026
4	Kế hoạch Tiếp nhận và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật công nghệ thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 tại Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026		Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk đã trình Sở Khoa học và Công nghệ xem xét tham mưu Kế hoạch Tiếp nhận và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật công nghệ thực hiện giai đoạn 2026-2030 tại Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên (Tờ trình số 05/TTr-KKT ngày 07/10/2026)	
5	Quyết định điều chỉnh Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026		UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 về việc phê duyệt dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên. Hiện BQL các KKT và các KCN đang hoàn thiện hồ sơ Đồ án và dự kiến phê duyệt trong Quý IV/2026	
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP TỈNH (01 nhiệm vụ)						
1	Hoàn thành việc xây dựng để đưa các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học – trung học cơ sở tại các xã biên giới vào hoạt động		Quý III/2026	Đã xây dựng hoàn thành các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học – trung học cơ sở tại các xã biên giới trước ngày 30/8/2026 và tổ chức lễ khai giảng năm học mới vào ngày 05/9/2026		

Phụ lục số 03:

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 ĐẾN HẾT NGÀY 31/10/2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / 11 /2026 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ	KH 2026 sau điều chỉnh giảm tại Nghị quyết số 337/NQ-CP	Đã giao chi tiết thực hiện dự án, nhiệm vụ	Giải ngân đến hết ngày 31/10/2026	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch địa phương giao chi tiết (%)	Tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch TTCP giao (%)	Số còn lại đã phân bổ chi tiết nhưng chưa giải ngân	Ghi chú
	Tỉnh Đắk Lắk	**10.272.171**	**9.929.490**	**5.551.450**	**55,91%**	**61,57%**	**4.378.040**	
I	**NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**	**8.066.241**	**7.789.978**	**4.802.835**	**61,65%**	**70,52%**	**2.987.143**	
II	**NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG**	**2.205.930**	**2.139.512**	**748.615**	**34,99%**	**33,94%**	**1.390.897**	
1	Vốn trong nước	1.882.339	1.815.921	644.525	35,49%	34,24%	1.171.396	
2	Vốn nước ngoài	323.591	323.591	104.090	32,17%	32,17%	219.501	

Phụ lục số 04:

KẾT QUẢ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH 2026 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 31/10/2026 THEO TỪNG CHỦ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của Sở Tài chính)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Giải ngân kế hoạch năm 2026 tính đến ngày 31/10/2026		Số giải ngân tăng thêm so với các mốc báo cáo		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Lũy kế vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân	So với ngày 30/10/2026	So với ngày 24/10/2026	
			NSTW	NSĐP					
	TỔNG CỘNG	**10.272.171**	**2.205.930**	**8.066.241**	**5.551.450**	**55,91%**	**32.549**	**468.997**	
A	**ĐÃ GIAO CHI TIẾT**	**9.929.490**	**2.139.512**	**7.789.977**	**5.551.450**		**32.549**	**468.997**	
I	**PHÂN BỔ CHI TIẾT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN**	**8.168.078**	**1.715.397**	**6.452.680**	**5.281.450**		**32.549**	**468.997**	
I.1	**Các Ban**	**7.610.202**	**1.607.597**	**6.002.605**	**5.035.023**	**66,16%**	**30.205**	**449.226**	
1	Ban Quản lý các dự án ĐTXD KV phía Đông tỉnh	2.481.430	360.541	2.120.889	1.815.689	73,17%	30.205	244.236	
2	Ban QLDA ĐTXD Ea Kar	175.457		175.457	130.632	74,45%	-	4.243	
3	Ban QLDA ĐTXD Buôn Ma Thuột	1.104.093		1.104.093	755.520	68,43%	0	7.457	
4	Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp	289.692		289.692	174.462	60,22%	-	-	
5	Ban QLDA ĐTXD Tuy Hòa	1.000.429		1.000.429	691.946	69,16%	-	56.791	
6	Ban QLDA ĐTXD CT DD&CN tỉnh	733.001	334.336	398.665	350.294	47,79%	-	68.418	
7	Ban QLDA ĐTXD Tuy An	443.440		443.440	284.762	64,22%	-	28.872	
8	Ban QLDA ĐTXD Buôn Hồ	220.989		220.989	158.114	71,55%	-	16.447	
9	Ban QLDA ĐTXDCT GT&NNPTNT tỉnh	1.161.671	912.720	248.951	673.604	57,99%	-	22.762	Tại Nghị quyết số 337/NQ-CP ngày 24/10/2026, Chính phủ đã thống nhất
I.2	**Các Sở, ngành**	**385.389**	**107.800**	**277.589**	**170.082**	**44,13%**	**1.414**	**16.659**	
1	Sở Nội vụ	393		393	384	97,71%	-	-	
2	Sở Xây dựng	13.745		13.745	11.681	84,98%	-	-	
3	Công an tỉnh	6.559		6.559	5.734	87,42%	-	193	
4	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	80.159		80.159	49.231	61,42%	-	40	
5	Văn phòng Tỉnh ủy	20.000		20.000	7.777	38,89%	-	7.465	Kế hoạch 2026 mới giao 19.688
6	Ban chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	40.000		40.000	15.930	39,83%	1.174	1.174	
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	4.979		4.979	4.674	93,87%	-	353	
8	Sở Tài chính	47.446		47.446	21.293	44,88%	-	2.430	
9	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	22.331		22.331	22.331	100,00%	-	-	
10	Sở Nông nghiệp và Môi trường	148.341	107.800	40.541	30.842	20,79%	240	5.004	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	1.436		1.436	205	14,28%	-	-	
I.3	**Các xã, phường**	**172.487**	**-**	**172.487**	**76.345**	**44,26%**	**930**	**3.112**	
1	Xã Krông Pắc	46		46	46	100%	-	-	
2	Xã Ea Bung	351		351	351	100%	-	-	
3	UBND xã Vụ Bổn	758		758	758	100%	-	-	
4	Xã Ea H'Leo	236		236	236	100%	-	-	

STT	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Giải ngân kế hoạch năm 2026 tính đến ngày 31/10/2026		Số giải ngân tăng thêm so với các mốc báo cáo		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Lũy kế vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân	So với ngày 30/10/2026	So với ngày 24/10/2026	
			NSTW	NSĐP					
5	Xã Suối Trai	211		211	211	100%	-	-	
6	Ban quản lý xã Ea Ktur	531		531	531	100%	-	-	
7	Trường TH Quang Trung	850		850	849	99,88%	-	-	
8	UBND xã Ea Kar	752		752	751	99,87%	-	-	
9	Xã Ea Phê	2.370		2.370	2.342	98,82%	-	-	
10	Ban quản lý xã Dur Kmăl	1.740		1.740	1.693	97,30%	-	-	
11	Xã Dray Bhăng	5.793		5.793	5.620	97,01%	-	12	
12	Phường Hòa Hiệp	9.881		9.881	7.085	71,70%	-	76	
13	Phường Buôn Ma Thuột	12.425		12.425	10.311	82,99%	-	-	
14	Xã Ea Ô	1.599		1.599	1.301	81,36%	-	-	
15	Ban quản lý xã Ea Kiết	380		380	305	80,26%	-	-	

STT	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Giải ngân kế hoạch năm 2026 tính đến ngày 31/10/2026		Số giải ngân tăng thêm so với các mốc báo cáo		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Lũy kế vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân	So với ngày 30/10/2026	So với ngày 24/10/2026	
			NSTW	NSĐP					
16	UBND xã Krông Năng	10.966		10.966	8.840	80,61%	930	930	
17	UBND xã Pơng Drang	396		396	270	68,18%	-	-	
18	Ban Quản lý xã Ea Păl	10.025		10.025	7.941	79,21%	-	-	
19	UBND Phường Tân Lập	11.158		11.158	4.612	41,33%	-	-	
20	UBND xã Ea Drông	18.091		18.091	10.360	57,27%	-	2.094	
21	Ban quản lý xã Ea Ning	1.800		1.800	800	44,44%	-	-	
22	Xã Dliê Ya	6.820		6.820	2.721	39,90%	-	-	
23	Phường Sông Cầu	12.264		12.264	2.086	17,01%	-	-	
24	Xã Xuân Thọ	6.498		6.498	1.608	24,75%	-	-	
25	Xã Xuân Cảnh	22.909		22.909	4.070	17,77%	-	-	
26	Xã Ea Drăng	2.580		2.580	274	10,62%	-	-	
27	UBND phường Buôn Hồ	11.100		11.100	373	3,36%	-	-	Giao vốn theo QĐ 2378/QĐ-UBND ngày
28	Xã Phú Xuân	1.010		1.010		0,00%	-	-	Giao tại Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 22/10/2026
29	Phường Tân An	1.995		1.995		0,00%	-	-	
30	Phường Thành Nhất	2.803		2.803		0,00%	-	-	
31	Phường Ea Kao	1.451		1.451		0,00%	-	-	
32	Phường Cư Bao	4.090		4.090		0,00%	-	-	
33	Phường Phú Yên	3.478		3.478		0,00%	-	-	
34	Phường Bình Kiến	2.659		2.659		0,00%	-	-	
35	Phường Xuân Đài	2.471		2.471		0,00%	-	-	
II	**PHÂN BỔ CHI TIẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG**	**659.657**	**424.115**	**235.542**					
1	Chương trình MTQG xây dựng NTM, GNBV, phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN	473.687	269.140	204.547					Theo Quyết định số 3431/QĐ
2	Thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hóa	185.970	154.975	30.995					Theo Quyết định số 3465/QĐ
III	**PHẦN GIAO THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ**	**1.101.755**	**-**	**1.101.755**	**270.000**	**24,51%**	**-**	**-**	
1	Trích quỹ đo đạc	517.650		517.650			-	-	
2	Bố trí vốn ủy thác qua NHCSXH	270.000		270.000	270.000	100,00%	-	-	
3	Tiết kiệm chi 5%	314.105		314.105					
B	**THÔNG BÁO SAU DANH MỤC VÀ MỨC VỐN ĐỂ HOÀN THIỆN THỦ TỤC ĐẦU TƯ**	**342.682**	**66.418**	**276.264**					
1	Xây dựng nền tảng dữ liệu số phục vụ công tác chỉ huy - điều hành an ninh, trật tự Công an tỉnh Đắk Lắk	14.657		14.657					
2	Xây dựng và triển khai ứng dụng IoT trong ngành xây dựng, giao thông thông minh	261		261					
3	Triển khai Hệ thống trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức	6.250		6.250					
4	Triển khai hệ thống Họp không giấy tờ	3.207		3.207					

STT	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Giải ngân kế hoạch năm 2026 tính đến ngày 31/10/2026		Số giải ngân tăng thêm so với các mốc báo cáo		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Lũy kế vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân	So với ngày 30/10/2026	So với ngày 24/10/2026	
			NSTW	NSĐP					
5	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo không gian địa lý (GeoAI), công nghệ viễn thám trong giám sát sử dụng đất và hỗ trợ đánh giá quy hoạch sử dụng đất	2.710		2.710					
6	Xây dựng cổng thông tin dữ liệu mở tỉnh Đắk Lắk	4.297		4.297					
7	Dự án: Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới một số tuyến kênh trên địa bàn xã Cư M'lan và xã Ea Bung, tỉnh Đắk Lắk	6.000		6.000					

STT	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Giải ngân kế hoạch năm 2026 tính đến ngày 31/10/2026		Số giải ngân tăng thêm so với các mốc báo cáo		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó:		Lũy kế vốn đã giải ngân	Tỷ lệ giải ngân	So với ngày 30/10/2026	So với ngày 24/10/2026	
			NSTW	NSĐP					
8	Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 1	5.000		5.000					
9	Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk	18.242		18.242					
10	Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), GIS và Blockchain trong quản lý sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản	45.670		45.670					
11	Đầu tư xây dựng hệ thống quản trị số tài nguyên rừng và đa dạng sinh học tỉnh Đắk Lắk	44.850		44.850					
12	Mua sắm trang bị và đầu tư mạng LAN nội bộ thực hiện chuyển đổi số và cải cách hành chính trong công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia của Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Lắk	5.007		5.007					
13	Xây dựng Hệ thống điều hành thông minh phòng, chống khủng bố, biểu tình, bạo loạn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	104.650		104.650					
14	Mua sắm trang thiết bị đầu cuối phục vụ hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ	2.179		2.179					
15	Thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hóa	79.702	66.418	13.284					Thông báo sau danh mục và mức vốn năm 2026 cho 06 dự án để Sở Văn

Phụ lục số 05:

KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN KÉO DÀI NĂM 2025 SANG NĂM 2026 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 31/10/2026 THEO TỪNG CHỦ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chủ đầu tư/ Địa phương	Kế hoạch vốn 2025 kéo dài 2026			Giải ngân KHV 2025 kéo dài 2026 đến ngày 31/10/2026			Tỷ lệ giải ngân (%)	Số vốn hết nhiệm vụ chi	Kế hoạch sau khi trừ hết nhiệm vụ chi	Tỷ lệ giải ngân theo kế hoạch sau khi trừ hết nhiệm vụ chi (%)
		Tổng cộng	Trong đó:		Tổng cộng	Trong đó:					
			NSTW	NSĐP		NSTW	NSĐP				
	TỔNG CỘNG	**5.628.000**	**3.755.875**	**1.872.125**	**2.943.366**	**1.795.533**	**1.147.833**	**52,30%**	**402.258**	**5.225.743**	**56,32%**
I	**Các Ban**	**4.621.163**	**3.071.550**	**1.549.613**	**2.540.361**	**1.603.521**	**936.840**	**54,97%**	**262.665**	**4.358.498**	**58,29%**
1	Ban QLDA ĐTXD CT DD&CN tỉnh	641.889	536.708	105.181	543.152	455.749	87.403	84,62%	27.362	614.527	88,39%
2	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tuy An	125.202	7.947	117.255	83.844	6.680	77.164	66,97%	13.998	111.204	75,40%
3	Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp	7.794	-	7.794	7.588	-	7.588	97,36%		7.794	97,36%
4	Ban quản lý dự án ĐTXD Ea Kar	333.325	172.917	160.408	187.728	92.555	95.173	56,32%	81.557	251.768	74,56%
5	Ban quản lý dự án ĐTXD Buôn Hồ	274.993	98.288	176.705	148.739	52.357	96.382	54,09%	36.808	238.185	62,45%
6	Ban Quản lý các dự án ĐTXD KV phía Đông tỉnh Đắk Lắk	1.571.849	1.473.649	98.200	868.695	775.999	92.696	55,27%	2.209	1.569.640	55,34%
7	Ban quản lý dự án ĐTXD Buôn Ma Thuột	410.283	-	410.283	226.438	-	226.438	55,19%	4.025	406.258	55,74%
8	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tuy Hòa	372.723	-	372.723	182.084	-	182.084	48,85%	49.022	323.701	56,25%
9	Ban QLDA ĐTXDCT GT&NNPTNT tỉnh	883.105	782.041	101.064	292.093	220.181	71.912	33,08%	47.684	835.421	34,96%
II	**Các Sở, ngành**	**590.684**	**344.704**	**245.980**	**248.842**	**90.041**	**158.802**	**42,13%**	**133.545**	**457.140**	**54,43%**
1	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	27.160	-	27.160	27.160	-	27.160	100%		27.160	100,00%
2	Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	8.483	2.260	6.223	6.223	-	6.223	73,36%	2260	6.223	100,00%
3	Sở Xây dựng	9.127	-	9.127	4.057	-	4.057	44,46%	5.069	4.057	100,00%
4	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	88.991	-	88.991	72.200	-	72.200	81,13%		88.991	81,13%
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	5.954	5.366	588	2.790	2.202	588	46,85%	19	5.936	47,00%
6	Sở Tài chính	139.596	110.121	29.475	59.738	49.684	10.054	42,79%		139.596	42,79%
7	BQL Chương trình Đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk)	41.609	37.433	4.176	8.599	7.920	679	20,67%	21.633	19.976	43,05%
8	Công an tỉnh	117.876	107.483	10.393	37.663	28.977	8.686	31,95%		117.876	31,95%
9	Sở Nông nghiệp và Môi trường	62.000	-	62.000	28.640	-	28.640	46,19%	33.360	28.640	100,00%
10	Sở Khoa học và Công nghệ	69.443	69.443	-	1.234	1.234	-	1,78%	68.093	1.350	91,41%
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	11.202	9.746	1.456	538	24	515	4,81%		11.202	4,81%
12	Văn phòng Tỉnh ủy	259	-	259	-	-	-	0,00%	259	-	
13	Sở Y tế	8.985	2.852	6.133	-	-	-	0,00%	2.852	6.133	0,00%
III	**Các phường, xã**	**416.153**	**339.621**	**76.532**	**154.162**	**101.971**	**52.192**	**37,04%**	**6.048**	**410.105**	**37,59%**
1	UBND xã Krông Năng	91	-	91	91	-	91	100%		91	100,00%
2	UBND xã Pơng Drang	1.270	-	1.270	1.270	-	1.270	100%		1.270	100,00%
3	UBND xã Dray Bhăng	1.004	-	1.004	1.004	-	1.004	100%		1.004	100,00%
4	UBND xã Cư M'ta	6.462	5.830	632	6.327	5.830	497	97,91%		6.462	97,91%
5	UBND xã Cư Pơng	349	-	349	337	-	337	96,56%		349	96,56%
6	UBND phường Xuân Đài	127	-	127	118	-	118	92,91%	9	118	100%
7	UBND xã Dliê Ya	2.010	-	2.010	1.803	-	1.803	89,70%		2.010	89,70%
8	UBND xã Ea Hiao	947	-	947	832	-	832	87,86%	115	832	100,00%
9	UBND phường Tân Lập	14.577	-	14.577	11.676	-	11.676	80,10%		14.577	80,10%
10	UBND xã Tây Hòa	497	-	497	382	-	382	76,86%	115	382	100,00%
11	UBND xã Ea Wer	5.476	4.857	619	5.335	4.775	560	97,42%		5.476	97,42%
12	UBND xã Xuân Thọ	1.863	806	1.057	1.602	728	874	85,99%		1.863	85,99%
13	UBND xã Buôn Đôn	188	-	188	137	-	137	72,85%	51	137	99,98%
14	UBND phường Sông Cầu	6.140	45	6.095	5.569	-	5.569	90,70%		6.140	90,70%
15	UBND xã Ea Drông	15.019	390	14.629	11.141	390	10.751	74,18%		15.019	74,18%
16	UBND xã Dur Kmăl	11.719	11.719	-	10.248	10.248	-	87,45%		11.719	87,45%
17	UBND xã Xuân Cảnh	4.688	16	4.672	4.259	-	4.259	90,85%		4.688	90,85%
18	UBND Phường Ea Kao	1.118	-	1.118	689	-	689	61,63%	429	689	100,00%
19	UBND phường Buôn Ma Thuột	7.833	-	7.833	4.803	-	4.803	61,32%		7.833	61,32%
20	UBND xã Phú Mỡ	9.469	6.625	2.844	4.752	4.545	207	50,18%		9.469	50,18%
21	UBND xã Xuân Lộc	3.500	-	3.500	2.179	-	2.179	62,26%		3.500	62,26%
22	UBND phường Thành Nhất	5.826	-	5.826	3.270	-	3.270	56,13%		5.826	56,13%
23	UBND Phường Tân An	1.497	-	1.497	289	-	289	19,31%	1.184	313	92,33%
24	UBND xã Krông Búk	3.266	-	3.266	390	-	390	11,94%	2.876	390	100%
25	UBND xã Phú Xuân	2.031	1.760	271	249	154	95	12,26%		2.031	12,26%
26	UBND xã Ea Kar	500	-	500	-	-	-	0,00%	500	-	
27	UBND xã Tuy An Đông	97	97	-	-	-	-	0,00%	97	-	
28	UBND Xã Ea Nuôl	749	-	749	-	-	-	0,00%	424	325	0,00%
29	UBND xã Ea Păl	37	-	37	-	-	-	0,00%	37	-	
30	UBND xã Vân Hòa	211	128	83	-	-	-	0,00%	211	-	
31	Một số chủ đầu tư khác	307.592	307.348	244	75.411	75.301	110	24,52%		307.592	24,52%

Phụ lục 06:

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGÀNH, LĨNH VỰC 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

TT	Chỉ tiêu/Đơn vị	ĐVT	TH năm 2025	Kế hoạch năm 2026	TH tháng 10/2026	Kết quả thực hiện Tháng 10/2025	Lũy kế ƯTH từ đầu năm đến tháng 10/2026	Lũy kế kết quả thực hiện đến tháng 10/2025	So sánh (%)			Ghi chú
									ƯTH tháng 10/2026 so với tháng 10/2025	Lũy kế ƯTH tháng 10/2026 so với tháng 10/2025	Lũy kế ƯTH đến tháng 10/2026 so với kế hoạch 2026	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)=6/7*	*(11)=8/9*	*(12)=8/5*	*(13)*
1	**SỞ TÀI CHÍNH**											
1.1	**Sở Tài chính và Thuế tỉnh Đắk Lắk, Chi cục Hải quan khu vực XIV**											
	Tổng thu NSNN trên địa bàn (*)	Tỷ đồng	18.154	19.880	1.684	1.825	14.320	13.966	90,05	102,17	72,03	
a	Thu nội địa	Tỷ đồng	17.905	19.630	1.668	1.818	14.121	13.820	91,75	102,18	71,93	
	- Thu thuế và phí	Tỷ đồng	11.574	11.421	1.073	1.350	9.684	9.227	79,48	104,95	84,79	Thuế tỉnh
	- Thu biện pháp tài chính	Tỷ đồng	5.917	7.767	553	432	4.005	4.235	127,99	94,57	51,56	
	**Trong đó thu tiền sử dụng đất:*	*Tỷ đồng*	*5.186*	*7.169*	*488*	*395*	*3.394*	*3.714*	*164,57*	*95,47*	*49,47*	
	- Các khoản thu khác (XSKT)	Tỷ đồng	415	442	42	36	432	358	117,06	118,69	96,25	Thuế tỉnh
b	Thu hải quan	Tỷ đồng	169	186	13	6	134	146	341,42	97,06	76,09	Hải quan KV
c	Các khoản thu khác (Viện trợ)	Tỷ đồng	80	64	3		66	-			-	
1.2	Tổng chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	42.410	41.271	3.094	4.522	35.766	34.135	69,535	104,8	86,66	
	- Chi đầu tư phát triển (đã bao gồm nguồn TW bổ sung có mục tiêu)	Tỷ đồng	9.621	10.469	1.026	1.769	12.818	10.896	284,1	117,6	122,44	
	- Chi thường xuyên (đã bao gồm nguồn TW bổ sung có mục tiêu)	Tỷ đồng	29.627	30.086	2.067	2.752	22.941	23.236	75,1	98,7	76,25	
	- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	Tỷ đồng		2,44	-	-	4,44	1				
	- Chi trả nợ lãi các khoản vay CQĐP	Tỷ đồng		12,5	2	1,10	2,66	1,922				
	- Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	Tỷ đồng		-	-	-	-	-				
	- Dự phòng ngân sách	Tỷ đồng		701	-	-	-	-				
1.3	**Phát triển doanh nghiệp**											
-	Số doanh nghiệp và chi nhánh của doanh nghiệp ngoài tỉnh đang tồn tại, hoạt động	DN, CN	20.352	21.990	229		20.440				93	
	Số doanh nghiệp đang tồn tại, hoạt động	D. nghiệp	18.747	19.990	214		18.650				93,30	
	Số chi nhánh của doanh nghiệp ngoài tỉnh đang tồn tại, hoạt động	Chi nhánh	1.605	2.000	15		1.790				90	
	Số doanh nghiệp thành lập mới	D. nghiệp	3.168	3.200	214	300	2.888	2.644	71	109	90	
	- Tổng vốn đăng ký	*Tỷ đồng*	*33.601*	*36.800*	*9.480*	*2.900*	*32.560*	*30.480*	*327*	*107*	*88*	
	Số doanh nghiệp giải thể	D. nghiệp	548	650	160	55	1.350	430	291	314	208	
	Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động	D. nghiệp	1.421	1.500	71	89	1.380	1.320	80	105	92	
	Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động đã quay trở lại hoạt động	D. nghiệp	626	450	60	53	603	537	113	112	134	
-	Số hợp tác xã (HTX) thành lập mới	HTX	95	75	7		56				75	
	Số HTX, Liên hiệp HTX còn hoạt động	HTX	973	1.011	1.000		1.004				99	
1.4	**Xúc tiến đầu tư**											
	- Số dự án phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, trong đó:	Dự án	49	50	7		55				110	
	+ Tổng vốn đầu tư đăng ký	*Tỷ đồng*	*33.480*	*45.000*	*40.283*		*82.677*				*184*	
2	**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC- CHI NHÁNH KHU VỰC 11**											
2.1	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng	167.313	184.000	190.000	168.860	190.000	168.860	112,52	112,52	103,26	
2.2	Tổng dư nợ cho vay nền kinh tế	Tỷ đồng	260.490	302.100	291.000	249.119	291.000	249.119	116,81	116,81	96,33	
	- Tỷ lệ nợ xấu (nợ nhóm 3,4,5)	%	1,02	< 3	0,96	0,89	0,96	0,89				
	- Dư nợ cho vay theo các chương trình tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội	Tỷ đồng	14.464	16.190	16.106	14.032	16.106	14.032	114,78	114,78	99,48	
3	**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**											
3.1	**Sản lượng một số cây trồng chủ yếu trên địa bàn**											
	- Sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô)	1.000 tấn	1.818,80	1.909,50			1.281,360	1.107,040		115,75	67,10	
	Trong đó: Lúa cả năm	*1.000 tấn*	*1.275,90*	*1.339,60*			*862,59*	*760,13*		*113,48*	*64,39*	
	- Sắn	1.000 tấn	1.464,30	1.338,04	68,28	67,54	1.121,67	1.113,070	101,10	100,77	83,83	
	- Đậu các loại	1.000 tấn	26,8	28,10	2,30	2,23	7,47	7,35	103,14	101,63	26,58	
	- Mía	1.000 tấn	3.353,90	3.521,60	124,48	123,89	2.886,08	2.664,79	100,48	108,30	81,95	
	- Cà phê nhân	1.000 tấn	582,1	617,50			0,00	0,00			0,00	
	- Cao su mủ khô	1.000 tấn	39,5	41,12	1,50	1,47	41,59	36,98	102,04	112,47	101,14	
	- Hồ tiêu	1.000 tấn	79,3	87,86			87,98	79,86		110,17	100,14	
	- Điều	1.000 tấn	39,6	43,14			42,30	40,35		104,83	98,05	
	- Sầu riêng	1.000 tấn	443,4	544,0	54,4	53,250	426,0	396,5	102,16	107,45	78,31	
	- Bơ	1.000 tấn	42,7	48,15	0,34	0,21	43,29	44,220	161,90	97,90	89,91	
3.2	**Sản phẩm chăn nuôi chủ yếu**											
	- Thịt hơi các loại	Tấn	376.440	390.590								
	- Trứng các loại	1.000 quả	93.459	861.022	66.215		712.065	677.576		105,09	82,70	
3.3	Sản lượng thủy sản khai thác	1.000 tấn	73,75	72,770	2,972	2,959	70,888	67,880	100,44	104,43	97,41	
	Sản lượng thủy sản nuôi trồng	1.000 tấn	40,779	43,18	5,731	4,793	35,804	32,774	119,57	109,25	82,92	
3.4	Trồng rừng tập trung:	1.000 ha	8,060	5,762	0,875	0,498	2,420	1,953	175,86	123,91	42,00	
4	**SỞ CÔNG THƯƠNG**											
4.1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) (*)	%	111,27	116,62	119,86		113,54					
4.2	**Sản phẩm chủ yếu**											
a	**Nhóm CN chế biến, chế tạo (*)**											
	1. Cà phê bột các loại (gồm cả cà phê hương liệu)	Tấn	53.915	55.000	7.447,48	5.437,31	59.444,01	47.659,56	136,97	124,73	108,1	
	2. Hạt điều nhân xuất khẩu	Tấn	50.750	51.000	10.067,31	7.617,10	84.619,52	73.956,47	132,17	114,42	165,92	
	3. Tinh bột sắn, bột dong riềng	1000 Tấn	231	250	28,39	24,34	157,77	140,98	116,64	111,91	63,11	
	4. Đường RS	1000 Tấn	231	265	1,2	0	322,00	251,68	-	127,94	121,51	
	5. Cao su và sản phẩm cao su	Tấn	18.480	18.000	3.361,48	2.670,44	19.576,55	17.485,82	125,88	111,96	108,76	
	6. Bia các loại	1000 lít	120.530	135.000	12.171	10.418,71	106.911,46	99.921,34	116,82	107,00	79,19	
	7. Quần áo da thuộc	1000 chiếc	12.604	13.500	1.107,73	1.043,11	11.715,35	10.405,58	106,19	112,59	86,78	
	8. Bộ com-lê, quần áo đồng bộ	1.000 chiếc	32.390	42.000	2.581,02	1.845,18	20.115,28	15.139,49	139,88	132,87	47,89	
	9. Bàn, ghế bằng gỗ các loại	chiếc	3.772	4.000	292,5	254,54	2.639,80	2.434,82	114,91	108,42	66,00	
	10. Vỏ bào, dăm gỗ	Tấn	208.970	210.000	25.300	21.882	185.905,2	171.778,00	115,62	108,22	88,53	
	11. Sắt, thép không hợp kim cán phẳng	Tấn	342.182	330.000	35.370	34.840	323.190	287.368,50	101,52	112,47	97,94	
	12. Lông mi giả	Tr sp	11,53	11	0,83	0,78	8,49	9,52	106	89,18	77,18	
	13. Sản phẩm dệt sợi	Tấn	3.803	3.800	680	390	5.338,71	3.226,71	174,36	165,45	140,49	
	14. Thuốc chữa bệnh	Tr viên	1.802	2.500	186,66	94,94	1.543,80	1.052,62	196,61	146,66	61,75	
	15. Linh kiện điện tử	Tr sp	726	1.000	67	50,6	578,44	512,03	132,41	112,97	57,84	
	16. Hải sản các loại	Tấn	15.063	17.000	912,5	666,02	7.650,21	5.992,65	137,01	127,66	45,00	
b	**Nhóm CN sản xuất và phân phối điện nước và thu gom rác thải (*):**											
	17. Điện thương phẩm	106 Kwh	3.614	3.930	324,00	288,7	3.429,06	3.073,96	112,23	111,55	87,25	
	18. Điện sản xuất	106 Kwh	9.911	10.500	898,16	1.005,13	6.911,56	7.845,53	89,36	88,10	65,82	
	19. Nước uống được	1.000 m3	83.307	90.550	6.665,48	5.268,86	56.463,49	50.939,82	126,51	110,84	62,36	
c	**Nhóm CN khai khoáng:**											
	20. Đá xây dựng các loại	1.000 m3	3.013	3.930	227,14	178,45	2.053,33	1.754,78	127,28	117,01	52,25	
	21. Gạch nung quy chuẩn	106 Viên	347	360	13,84	21,84	185,55	195,28	63,37	95,02	51,54	
	22. Bê tông và các SP từ bê tông	m3	156.243	160.000	26.648,67	18.596,87	197.294,18	190.773,36	143,30	103,42	123,31	
4.3	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	189.246	221.400	19.722	17.031,1	182.970,6	155.852,3	115,8	117,4	82,6	
4.4	Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn	Triệu USD	2.800	3.077	252	244,2	2.564	2.420,0	103,2	106,0	83,3	
4.5	Kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn	Triệu USD	860	870	94	77,2	952,8	838,4	121,8	113,6	109,5	
5	**SỞ XÂY DỰNG**											
5.1	Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch	%	93,13	93,43	93,23		93,23					
5.2	Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người	m2/người										Chỉ tiêu thực hiện theo giai đoạn hiện đang đánh giá điều chỉnh
	- Diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đầu người	m2/người		29,91								
	- Diện tích sàn nhà ở nông thôn bình quân đầu người	m2/người		23,53								

TT	Chỉ tiêu/Đơn vị	ĐVT	TH năm 2025	Kế hoạch năm 2026	TH tháng 10/2026	Kết quả thực hiện Tháng 10/2025	Lũy kế ƯTH từ đầu năm đến tháng 10/2026	Lũy kế kết quả thực hiện đến tháng 10/2025	So sánh (%)			Ghi chú
									ƯTH tháng 10/2026 so với tháng 10/2025	Lũy kế ƯTH tháng 10/2026 so với tháng 10/2025	Lũy kế ƯTH đến tháng 10/2026 so với kế hoạch 2026	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)=6/7*	*(11)=8/9*	*(12)=8/5*	*(13)*
5.3	Tỷ lệ đô thị hóa	%		41,28	41,28		41,28					
5.4	Phát triển nhà ở xã hội	Căn nhà	2.800	200	5	107	52	1.070				
5.5	Tỷ lệ nhựa hóa, bê tông hóa đường tỉnh	%	98,83	98,83	98,83		98,83					
5.6	Tỷ lệ nhựa hóa, bê tông hóa đường xã, liên xã	%	87,69	88,71	88,71		88,71					
5.7	Tổ chức kiểm định lượt phương tiện	Phương tiện	118.563	137.000	16.170		136.016				99,28	
6	**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH**											
6.1	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	95	95,2			95,22	89,89				
6.2	Số người tham gia bảo hiểm y tế	Người	2.643.128	2.719.418			2.720.000	2.560.179		106,2	100,0	
6.3	Tổng số tiền thu BHXH, BHYT, BHTN	Triệu đồng	8.106.723	8.808.583			7.092.000	6.622.846		107,1	80,5	
6.4	Tổng số tiền chi BHXH, BHYT, BHTN	Triệu đồng	10.097.543	10.325.138			9.071.215	8.218.082		110,4	87,9	
6.5	Tổng số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN	Triệu đồng	248.056	237.800			250.000	220.618			105,1	
7	**SỞ NỘI VỤ**											
7.1	Số lao động được giải quyết việc làm trong năm	Người	55.960	56.000								
	Trong đó: Xuất khẩu lao động	*Người*	*2.569*	*2.000 - 2.500*	*2.472*							
7.2	Số người tham gia bảo hiểm xã hội	Người	244.129	263.826	257.779	257.779	257.779	178.694	144,26%		97,71%	
7.3	Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp	Người	175.838	186.264	187.522	187.522	187.522	164.310	114,13%		100,68%	
8	**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**											
8.1	Tỷ lệ trả kết quả theo hình thức trực tuyến (Số lượng kết quả được trả trực tuyến trên môi trường mạng /Số lượng kết quả giải quyết thủ tục hành chính)	%	100,00	100	100	100	100	100	100	100	100	Từ ngày 01/01/2026, các bộ, ngành thực hiện xây dựng và cung cấp DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã theo mô hình tập trung. Tích hợp trên CDVCQG
8.2	Tỷ lệ thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình	%	100,00	100	100	100	100	100	100	100	100	
8.3	Thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	%	90	90					88		-	
8.4	Số xã có điểm phục vụ bưu chính	xã	102	102	102		102		100	100	100	
8.5	Số thuê bao điện thoại /100 dân	Thuê bao	114,50	123,20	62,40		114,30					
	Trong đó: Số thuê bao điện thoại cố định/100 dân	*Thuê bao*	*1,24*	*2,36*	*1,53*		*1,66*					
8.6	Số thuê bao internet/100 dân	Thuê bao	116,04	177,89	80,50		169,86					
8.7	Tỷ lệ người sử dụng internet	%	212,18	311,30	256,16		594,49					
8.8	Kết quả hoạt động Bưu chính	Triệu đồng	450,000	912								
8.9	Công tác quản lý đề tài, dự án KH&CN	Đề tài, DA	14									
	- Số đề tài, dự án cấp tỉnh được tư vấn tuyển chọn	Đề tài, DA	14	20								
	- Số đề tài cấp tỉnh được giao trực tiếp	Đề tài, DA	0									
8.10	Số phương tiện đo được kiểm định	Phương tiện	27.816	19.000						140	57	
9	**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**											
12.1	Tỷ lệ người luyện tập thể dục thể thao thường xuyên	%	35	36								
12.2	Tỷ lệ gia đình luyện tập thể dục thể thao thường xuyên	%	25	25,5								Chỉ tiêu đánh giá năm
12.3	Tỷ lệ trường học đảm bảo giáo dục thể chất	%	100	100								
9.1	Tổng số lượt khách du lịch	Lượt khách	7.335.000	10.000.000	780.000	400.000	9.120.000	6.535.000	195,00	139,56	91,20	Tăng
	- Tổng lượt khách trong nước	Lượt khách	7.223.500	9.840.000	767.700	391.500	8.980.200	6.444.200	196,09	139,35	91,26	Tăng
	- Tổng lượt khách quốc tế	Lượt khách	111.500	160.000	12.300	8.500	139.800	90.800	144,71	153,96	87,38	Tăng
9.2	Tổng doanh thu du lịch (*)	Tỷ đồng	13.626	19.227	1.970	720	17.807	12.185	273,61	146,14	92,61	Tăng
9.3	Số buồng của các cơ sở lưu trú (CSLT) có đến 31/3; 30/6; 30/9; 31/12 trên địa bàn	Buồng	14.200	14.300		14.365	14.293	14.293				
9.4	Số cơ sở phân theo tiêu chuẩn sao và chưa phân sao của các đơn vị hoạt động lưu trú trên địa bàn.	CSLT	785	795	785	781	781	781				
	trú trên địa bàn. - Phân theo tiêu chuẩn 1-5 sao	CSLT	51	51	51	37	37	37				Qua rà soát, đến tháng 7/2026 có 14 cơ sở lưu trú đã hết hạn sao
	- Chưa phân theo tiêu chuẩn sao	CSLT	734	744	734	744	744	744	98,66	100,00	100,00	
10	**SỞ TƯ PHÁP**											
10.1	Số văn bản QPPL được thẩm định	Văn bản	225	225	30	30	188	140	100	134,3	83,6	
10.2	Phát hành Bản tin Tư pháp	Cuốn	7.420	11.680	0	0	5.840	4.500		129,8	50,0	
10.3	**Công tác bổ trợ tư pháp**											
	- Số lượng công chứng	Trường hợp	15.467	7.850	492	492	8.237	2.039	100	404,0	104,9	
	- Thu phí công chứng	Triệu đồng	5.926	3.400	260	260	4.898	3.738	100	131,0	144,1	
	- Số cuộc bán đấu giá tài sản	Cuộc	197	300	28	28	144	146	100	98,6	48,0	
10.4	Số vụ việc, đối tượng được TGPL	Vụ/đối tượng	809	1.017	117	117	701		100		68,9	
11	**CÔNG AN TỈNH**											
11.1	**Số vụ phạm tội về trật tự xã hội**											
	Tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm xâm phạm trật tự xã hội	%	86,56	85								
	Tr đó: Tỷ lệ điều tra, làm rõ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng	%	*94,48*	*90*								
11.2	Tai nạn giao thông (giảm so với cùng kỳ)		Kiềm giảm tai nạn giao thông so với cùng kỳ	Kiềm giảm tai nạn giao thông so với cùng kỳ	Trong tháng, xảy ra 24 vụ tai nạn giao thông (giảm 25 vụ (51,02%) so với tháng trước), làm chết 19 người (giảm 07 người chết (26,92%) so với tháng trước), bị thương 12 người (giảm 27 người (69,23%) so với tháng trước), thiệt hại tài sản khoảng 343,3 triệu đồng. So với cùng kỳ năm 2025, giảm 34 vụ (-58,62%), giảm 15 người chết (-44,12%), giảm 25 người bị thương (-67,57%).							
	- Số vụ tai nạn											
	- Số người chết											
	- Số người bị thương											

Ghi chú: (*) Những chỉ tiêu được cập nhật, điều chỉnh theo Kế hoạch số 435/KH-UBND ngày 19/10/2026 của UBND tỉnh